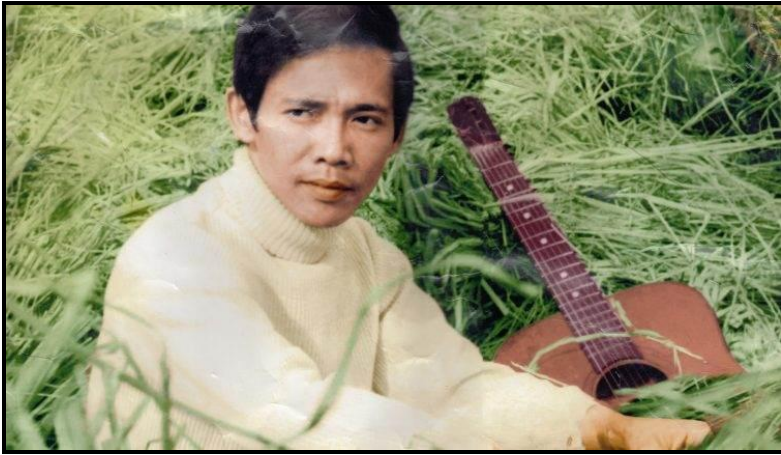


DÒNG NHẠC

ANH VIỆT THU (1939 – 1975)



“Dòng Nhạc ANH VIỆT THU” - Phan Anh Dũng biên soạn
Tháng 8, 2021
Xin vui lòng gửi thêm tài liệu về: dathphan1@gmail.com

LỜI MỞ ĐẦU

Cách đây vài tuần, tôi soạn chương trình "Thơ Nhạc Thân Hữu tháng 8, 2021" cho website Cỏ Thơm:

<https://cothommagazine.com/wp/tho-nhac-than-huu-co-thom-thang-8-2021/>

Trong đó, tôi có đề ca khúc "Như Giọt Xuân Rơi" của nhạc sĩ Anh Việt Thu vì tình cờ nghe được youtube ca sĩ Phi Khanh - trong ban nhạc Mây Bốn Phương - thời 1986 đàn piano và hát bài này rất dịu dàng, tình cảm:

<https://www.youtube.com/watch?v=FEhGawOjOjc>

(Ghi chú: Youtube này và nhiều nơi để tựa sai là "Như Giọt Sầu Rơi"! xem trang 56-58, bản nhạc rời in trước 1975)

Sự nhớ là từ thuở thành lập website Cỏ Thơm năm 2004 đến bây giờ, tuy tôi đã biên soạn về nhiều nhạc sĩ nhưng ít nhắc đến Anh Việt Thu - tuy dòng nhạc của ông được phổ biến khá rộng rãi, nhiều ca khúc có nét đặc biệt, âm hưởng của sông nước Nam bộ!

Nhân dịp này, tôi đọc nhiều tài liệu - phần lớn đã có sẵn trên internet, nghe lại một số bản nhạc của ông và đúc kết bài biên soạn này để nhớ về một nhạc sĩ tài hoa nhưng yểu mệnh - ông mất lúc mới 36 tuổi. (Tôi nghĩ ngay đến thời cận đại, nhạc sĩ Nguyễn Trung Cang và nhà thơ Nguyễn Tất Nhiên - tài hoa không kém nhưng cũng từ già cõi đời khi chưa đến tuổi 40!)

Anh Việt Thu có khiếu về âm nhạc, sáng tác nhạc từ lúc rất trẻ. Khi từ quê lên Sài Gòn để học tiếp bậc trung học, ông cũng đã được tuyển và tốt nghiệp ở Trường Quốc Gia Âm Nhạc và Kịch Nghệ Sài Gòn. Sau đó, được vài nhạc sĩ đàn anh nhận thấy chân tài nên chọn ông dẫn đầu một số chương trình âm nhạc ở các đài truyền thanh. Anh Việt Thu cũng tích cực tham gia các sinh hoạt âm nhạc cộng đồng như Đoàn Văn Nghệ của

Tổng hội Sinh viên Quốc gia, Du Ca Phù Sa ... Thời kỳ cuối chiến tranh, ông gia nhập Cục Tâm Lý Chiến và đã sáng tác một số bài hùng ca như Trên Đầu Súng, Đường Chúng Ta Đi,...

Tôi nhớ thuở trung học, khi mới tập đàn, đã nghe “Giòng An Giang” điệu valse rộn rã và sau đó một số nhạc phẩm bolero như "Hai Vì Sao Lạ", "Người Ngoài Phố" ... Dĩ nhiên không thể quên "Tám Điệp Khúc", bài này được các đài phát thanh phổ biến rất thường xuyên và được nhiều ca sĩ hát - như Nhật Trường, Duy Khánh, Hoàng Oanh, Thanh Lan... Lời bài ca nhắc đi nhắc lại 4 chữ "MẸ VIỆT NAM ƠI", kể về những ao ước của người dân Việt Nam trong chiến tranh, thật là thấm thiết nhưng buồn não ruột. Tác giả viết ở đầu trang bản nhạc: "*Bài hát của chàng dành ru khi nàng buồn ngủ!*" (xem trang 51).

Bài “Hai Vì Sao Lạ” có giai điệu và lời ca hay, tình tứ, lại có thêm chút hương vị lãng mạn của mùa Thu trong đó (trang 54-55):

“ ... Người về, người về đâu nhớ ta chăng? Người ơi, mỗi lá thu rơi làm ta băng khuâng. Như áng mây chiều lang trong sương. Bước đi âm thầm, lòng buồn như thời gian. Nghe chẳng thu ơi, để lá rơi chi hoài Gọi niềm thương nhớ ai nhiều...”

Theo lời kể của 2 nhạc sĩ quen thân với Anh Việt Thu thì bài này không phải viết về tình yêu lứa đôi! Tâm Hảo và tôi thì không tin như vậy. Càng nghe nhạc và đọc lời ca thì càng tin tưởng là tác giả phải có cảm hứng sáng tác ít nhiều từ một bóng hồng có thật nào đó! Mời quý vị nghe Tâm Hảo hát “Hai Vì Sao Lạ”, mới thu âm cho tập biên soạn này:

<https://www.youtube.com/watch?v=KKLR5q30okU>

Phan Anh Dũng

Rockville, Maryland USA - 23 tháng 8, 2021

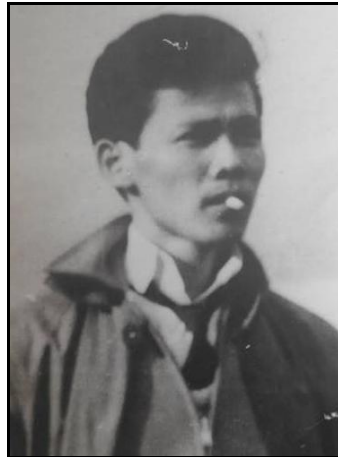
TIỂU SỬ

Theo wikipedia – bách khoa toàn thư mở:

Anh Việt Thu (tên thật **Huỳnh Hữu Kim Sang**, 1939-1975) là nhạc sĩ người Việt Nam nổi tiếng từ trước năm 1975 tại miền Nam Việt Nam. Ông là tác giả của nhiều ca khúc nổi tiếng như "Giòng An Giang", "8 Điệp Khúc", "Hai Vì Sao Lạ", "Như Giọt Xuân Rơi", "Người Ngoài Phố",...



Hình chụp năm 1957



Hình chụp năm 1968

Cuộc đời

Anh Việt Thu sinh năm 1939 tại Campuchia, đến năm 1940 thì mới được làm giấy khai sinh tại làng An Hữu, quận Cái Bè, tỉnh Mỹ Tho (nay thuộc tỉnh Tiền Giang). Tên "Kim Sang" là tên của vị sư thầy tại ngôi chùa Campuchia mà cha mẹ ông đến cầu tự. Trên bia mộ của Anh Việt Thu có ghi pháp danh của ông là Minh Hạnh. Ông là anh cả, dưới còn có ba người em là Phi Long, Phi Hùng và em út Việt Thu,

thế nên mới sinh ra bút danh "Anh Việt Thu" với nghĩa là "Anh của Việt Thu". Theo nhạc sĩ Phạm Minh Cảnh, là người anh trong gia đình nên khi chứng kiến cảnh hai người em trai ly tán người miền Nam kẻ miền Bắc mà nhạc sĩ Anh Việt Thu sáng tác ra ca khúc nổi tiếng "Hai vì sao lạc".

Anh Việt Thu sáng tác rất sớm. Từ năm 1956, ông đã có một số tác phẩm đầu tay như "Giòng An Giang", "Đẹp Bạc Liêu",... Từ đó cho đến lúc qua đời, ông đã sáng tác khoảng hơn hai trăm bài hát.

Bạn bè nhận xét rằng Anh Việt Thu là người ít nói, hiền lành, sống nhiệt thành và có tính nghệ sĩ. Lúc ông dạy nhạc ở Tây Ninh, tuy lương bổng rất khá nhưng do tính nghệ sĩ nên vẫn thường túng thiếu, có lúc đã phải bán cả radio để trả tiền thuê nhà.

Anh Việt Thu qua đời ngày 15 tháng 3 năm 1975 (nhằm ngày 3 tháng 2 năm Ất Mão) tại Y viện Quảng Đông, Sài Gòn do bệnh hoại thận. Ông được đưa về quê an táng tại nơi mà ngày nay thuộc xã An Hữu, huyện Cái Bè, tỉnh Tiền Giang.

Sự nghiệp âm nhạc

Niên khoá 1958-1959, Anh Việt Thu là trưởng đoàn văn nghệ Tổng hội Sinh viên Quốc gia.

Năm 1963, ông đệ trình luận án âm nhạc học tại nhạc viện Tōkyō (Nhật Bản) và sau đó đỗ tốt nghiệp hạng ưu tại Trường Quốc gia Âm nhạc & Kịch Nghệ Sài Gòn khóa đầu tiên.

Năm 1964, ông về Tây Ninh dạy nhạc cho Trường Nam Trung học Tây Ninh (nay là Trường Trung học cơ sở Trần Hưng Đạo).

Từ năm 1965 đến năm 1966, ông thành lập đoàn Du ca Phù Sa gồm ông, Anh Việt Thanh, Hà Phương, Phạm Minh Cảnh, hát từ Cần Thơ ra đến Huế.

Năm 1966, ông là huấn luyện viên các khóa huấn luyện Thanh Ca Tác Động do Bộ Thanh Niên tổ chức tại Sài Gòn, cùng với Đỗ Quý Toàn, Nguyễn Đức Quang, Phương Oanh, Nguyễn Thanh, Ngô Mạnh Thu,.. Khóa sinh do Ty Thanh Niên ở các tỉnh tuyển chọn và đưa về dự. Đây là tiền thân của Phong trào Du ca Việt Nam.

Trong các năm 1966 - 1968, ông được Đài Vô tuyến Việt Nam mời về làm chương trình Phù Sa và Tuần báo văn nghệ truyền thanh. Sang năm 1971, ông có riêng chương trình Giờ âm nhạc Anh Việt Thu trên Đài Vô tuyến Truyền hình Việt Nam.

Giai đoạn 1972 - 1974, Anh Việt Thu hợp tác với hãng Đĩa hát Việt Nam thực hiện một số băng nhạc cổ vũ tín hiệu hoà bình từ Hiệp định Paris (1973).

Về cuối đời, ông làm việc tại Phòng Văn nghệ Đài phát thanh Quân đội Việt Nam Cộng Hòa, chung với nhạc sĩ Trần Thiện Thanh và Phạm Minh Cảnh.

Lời cuối

Viết về Tuyển tập 8 tình khúc Anh Việt Thu - Mùa xuân đó, có em (1968):

“ Trong giây phút chờ đợi ấn hành, tác giả xin dành lại sự quyết định sau cùng, có thể bán hoặc cho không từng bài hay xoá bỏ tất cả những bài hát trong tuyển tập này và xin xem như không có tác giả trong cái xô bồ của làng nhạc ở đây nữa. Trân trọng xin giới thiệu ngoạn nghệ thuật đón nghe và đón xem nhưng đừng đợi chờ. Lời cuối cùng là lời chân thành cảm tạ và có thể là lời tạ từ bởi chẳng, sự an nghỉ là linh dược của người điên. Để từ đó, tác giả yêu Phạm Công Thiện và thương Nguyễn Đức Sơn vô cùng...” - Anh Việt Thu

Lời trần tình

Mùa xuân đó, có em:

“...Là bài tình ca mang bóng dáng những khuôn mặt người yêu và bạn bè. Là những bài hát đã viết trong suốt quãng đời tuổi trẻ xem như những đóa hoa cỏ dại rải rác bên đường...” - Anh Việt Thu

Một số tác phẩm:

- Anh còn gì cho em (1966)
- Bài ca dao đầu lòng
- Bảy màu vang (1966, thơ Trường Anh)
- Buồn thu nhỏ (1962)
- Cho tình yêu chúng mình (1970)
- Cuốn theo chiều gió (1966)
- Dấu chân chim
- Đa tạ (1966)

Đàn tím (thơ Tạ Tỵ)
 Đẹp Bạc Liêu (Anh Việt Thu - Anh Thế Quế)
 Đêm xuống thấp
 Đi về phía mặt trời
 Đường chân trời (1970)
 Đường chúng ta đi
 Đường này anh về đâu
 Đường về miền Nam
 Gánh lúa ban chiều
 Gió về miền xuôi (1967, thơ Thiên Hà)
 Giòng An Giang
 Hai vì sao lạc (1966)
 Lời phủ dụ từ tâm
 Lời ru tiếng nhớ (hay Cho tôi sống lại một ngày, 1968)
 Máu chảy về tim (1971)
 Mình nhớ nhau không (1970)
 Một mai mai một (1966)
 Một mình thôi (lời Thanh Tâm)
 Một sớm lên đường
 Mùa vui mới
 Mùa xuân đó, có em (1969)
 Mùa xuân hát cho em
 Mưa Cẩm Giang (thơ Trường Anh)
 Mưa đêm nay (1966, thơ Trường Anh)
 Ngày lên cao (1966)
 Ngược dòng Cửu Long
 Người bạn tình xưa (1971)
 Người ngoài phố (1970)
 Nhấn bạn tình xa (1971)

Nhớ nhau hoài (thơ Thiên Hà)
 Như giọt xuân rơi
 Nhịp cầu ai bắc ngang sông
 Những niềm thương mến
 Nụ xanh rêu (1972, thơ: Hoàng Anh Tuấn)
 Nửa mảnh trăng quê
 Quyết chiến thắng
 Phố trắng (1969)
 Sẽ có một ngày
 Sóng bạc đầu (1968)
 Tám điệp khúc (1965)
 Tạ ơn người
 Tôi ru tôi
 Tuổi trôi trôi
 Từ đó (1968)
 Từ giây phút này (1970)
 Thuyền xuôi Kiên Giang
 Tiếp nối
 Trên đầu súng (1972)
 Trong cuộc tình sâu (lời Phạm Lê Phan)
 Vang vọng (lời Tường Linh)
 Về Đồng Tháp
 Về nguồn
 Vui về miền quê
 Vùng trời sỏi đá (1966)
 Vuốt mặt
 Xa dấu ngựa hồng (thơ: Thiên Hà)

Tác phẩm khác:

* Liên ca "**Đường chúng ta đi**", gồm 16 bài hát vùng lên: "Đường chúng ta đi", "Lời trần tình", "Gọi tên", "Về nguồn", "Người vào chiến sử", "Dựng cờ", "Sớm mai hồng", "Những bước chân kiêu hùng", "Vớ tin yêu", "Trên đường đi tới", "Đi về phía mặt trời", "Anh về", "Vuốt mặt", "Trên đầu súng", "Tạ ơn người", "Bài ca dao đầu lòng", "Gian khổ có nhau". Phát hành năm 1971.

* Tập nhạc "**Dạ khúc Kim Sang**", gồm mười tác phẩm nhạc không lời dành cho dương cầm và vĩ cầm, đoạt giải Schola Cantorum (Roma, Ý) năm 1962.

* Trường ca Anh Hùng Ca "**Xuân Nguyễn Huệ**", đoạt giải Nhất xuân Bình Ngô 1966 do Cục Vô tuyến truyền thanh tổ chức, gồm các bài: "Sông Gianh", "Vùng lên", "Hận sông Gianh", "Tiếng hát từ lòng đất", "Những cánh đồng biên giới", "Vùng mặt trời".

Lời tựa đầu một số bản nhạc:

- Buồn thu nhỏ: "*Tác phẩm dự thi nhập học lớp sáng tác niên khóa 1962-1963 tại trường Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn.*"
- Mùa xuân đó, có em: "*Viết trên đồng dây thép gió Phú Thọ, mùa xuân ngủ muện năm sáu mươi chín, trời thấp và mây đùn quanh tháp cổ.*"
- Tám điệp khúc: "*Bài hát của chàng dành ru khi nàng buồn ngủ.*"
- Vùng trời sỏi đá: "*Viết tại nhà Nguyễn Thế Danh, tặng thi sĩ Tô Kiều Ngân hạ vàng sáu mươi sáu.*"

MỘT SỐ BẢN NHẠC RỜI:

[http://amnhacmiennam.blogspot.com/search/label/Anh%20Vi%
E1%B%87t%20Thu](http://amnhacmiennam.blogspot.com/search/label/Anh%20Vi%E1%B%87t%20Thu)

MỘT SỐ CA KHÚC CỦA ANH VIỆT THU:



<https://www.youtube.com/watch?v=YV2MqkO2IzA>

Nhạc Sĩ Anh Việt Thu Và Những Ngày Cuối Đời

**** Thiên Hà ****

Bỏ Cuộc Hành Trình

*Như một vì sao vừa chợt tắt
Như một chiếc lá vừa lìa cành*

Người chiến sĩ văn nghệ vừa nằm xuống, vĩnh biệt ra đi, từ bỏ bạn bè, từ bỏ cha mẹ anh em vợ con, bằng một giấc ngủ dài bình yên êm dịu không hận thù.

Anh Việt Thu, người nhạc sĩ ngẩn ngơ giữa làng âm nhạc Việt Nam vừa khép đôi bờ mi ước vọng. Bỏ lại sau lưng một chuỗi âm thanh lóng lánh óng ả như những hạt ngọc, mà anh đã kết được trong suốt cuộc hành trình 20 năm. Cuộc hành trình đáng lẽ còn phải tiếp tục nhưng người khách lạ bỗng dừng chân an nghỉ. Chàng cho thế quá đủ rồi chăng? Có lẽ với 37 tuổi đời, 20 năm băng mình trong cát, trong đêm mưa dầm hầu tìm một mùi hương dịu ngọt, một dòng suối mát thơm lành, nhưng lúc nào Anh Việt Thu cũng thấy mình như một người khác lạ ngẩn ngơ giữa sa mạc âm thanh. Rồi anh bỗng dừng mệt mỏi, về nơi an nghỉ ngàn đời.

Anh Việt Thu vĩnh viễn ra đi hồi 2 giờ 40 sáng ngày 15-03-1975 để lại một vợ hai con còn thơ dại, sau 103 ngày điều trị vì một chứng bệnh nan y (hoại thận). Từ bệnh viện Đồn Đất (Grall) đến Tổng Y Viện Cộng Hòa. Rồi tới các danh y Đông phương tại bệnh viện Quảng Đông. Nhưng, tất cả đều bất lực, đều bó tay trước lưỡi hái tử thần.



NS Anh Việt Thu (bên trái) - Những năm đầu thập niên 1960.

Những Ước Mơ Không Tròn

Những ngày nằm bệnh viện đối với Anh Việt Thu là cả cực hình. Trong thời gian này ngoài cha mẹ và con, anh em, còn có một số bạn bè thân thuộc nhiệt tình đau cái đau của bạn mình, muốn cùng san sẻ bớt phần nào nỗi đau hành hạ thể xác và tâm hồn anh. Nhưng có làm được gì! Chỉ một mình Anh Việt Thu gánh chịu.

Có lẽ linh tính đã báo trước nên lúc nào Anh Việt Thu cũng lo sợ, lo sợ một sự không may xảy đến. Vì vậy mà không một lời trối trăn.

Những đêm với Anh Việt Thu cạnh giường bệnh, chờ đợi những bất trắc có thể bất ngờ xảy ra. Anh Việt Thu muốn nói với tôi rất nhiều về căn bệnh bất trị của anh nhưng rồi cuối cùng anh không nói được vì bị tôi đánh lạc hướng để gieo vào anh một niềm tin, một phép lạ nhiệm màu.

Nhưng phép lạ ở đâu? Nhiệm màu cũng không có gì là màu nhiệm. Trong những tiếng nấc cục nghẹn nghẹn với hơi thở khó nhọc Anh Việt Thu nói với tôi như một lời che giấu sự trần trụi:

“Sau này khỏi bệnh, chắc tao không làm được gì ra tiền như trước đây. Tao chỉ mong có một mái nhà lá đơn sơ bên kia sông Tân Thuận, đường Trần Xuân Soạn hay Tân Quý Đông gì đó để tao được thanh thoi. Con tao mỗi đứa trong bạn bè lo một thằng cho tao rảnh tay. Rồi tao đạp xe đạp đi làm cho hoạt động. Chiều về có gì ăn nấy, với một khung trời xanh, một dòng sông nhỏ cho tâm hồn thanh thoi với những thanh âm!”.

Tôi nói với Anh Việt Thu điều đó, không có gì khó khăn đâu, ráng mau lành bệnh đi rồi tao sẽ cùng thằng Thạch, thằng Vương lo cho. Lê Ngọc Thạch và Nguyễn Vương có điều kiện kinh tế hơn tôi. Anh Việt Thu nhìn tôi bằng đôi mắt long lanh đầy nước như bằng lòng như ngầm bảo “tụi bây ráng lo cho tao”.

Rồi khi ở BV Cộng Hòa, Thu không còn đi được như ở BV Đồn Đất với những con đường rợp bóng, lượm me rụng trong một sáng nào. Bây giờ là buổi chiều, ánh nắng ở BV Cộng Hòa chói chang.

Tôi đẩy Thu trên một chiếc xe lăn đi dạo qua các đường đá sỏi gồ ghề. *“Mày hái cho tao một bông ngẫu, à không phải ngẫu mà là mẫu đơn kia!”.* Tôi dừng lại một khu vườn nhỏ có mấy bông sứ và những bông mẫu đơn trắng thơm lừng.

“Mày thấy tao có sao không? Bác sĩ ở đây ‘ché’ tao rồi”.

Tôi cố gượng để che giấu nỗi buồn: “Có đôi khi Tây y chào thua mà Đông y làm được, và ngược lại cũng nhiều lúc Đông y chạy mà Tây y cứu chữa như chơi”.

"Tao cũng hi vọng như thế!"

Và rồi tôi bàn với Thạch và Vương xin ý kiến Bác Hai Vương (Ba của Thu) quyết định chuyển Anh Việt Thu về Y Viện Quảng Đông, với chút hi vọng "còn nước còn tát". Nhưng, hi vọng cũng chỉ để mà hi vọng, chỉ để kéo dài sự gặp gỡ trong đời sống mong manh như một sợi tóc. Mạng sống Anh Việt Thu vào khoảng không vô tận.

Và Anh Việt Thu đã thực sự là người nhạc sĩ ngân nga trong làng âm nhạc Việt Nam.



Anh Việt Thu và Thiên Hà

Tôi Đưa Anh Đi

Tôi đưa anh đi, đi về phía mặt trời/ Đưa ngày về, đưa ngày về bóng xế trưa trưa.../ Tôi đưa anh đi về phía có ruộng đồng/ Đồng rạ vàng, đồng rạ vàng, /Nơi bạn bè rong chơi an nghỉ lần cuối cùng.

Tôi lẩm nhẩm hát tới hát lui bài hát [Đi Về Phía Mặt Trời](#) của Anh Việt Thu trong suốt quãng đường dài hơn trăm cây số đưa anh về quê hương ngàn đời an nghỉ vào buổi sáng mùng 6 tháng 2 âm lịch năm Ất Mẹo. Buổi sáng mà thành phố đang cử hành lễ kỷ niệm Hai Bà Trưng có cơn mưa trái mùa sùi sục.

Tôi đưa anh đi trong niềm thương tiếc của bằng hữu của “thành phố sau lưng mây che phủ đầu”. Bên chiếc xe tang, một người vợ trẻ, hai đứa con thơ, một em trai tật nguyền và người cha già rưng rưng râu trắng cùng người mẹ hiền tóc điểm màu sương.

“Tôi đưa anh đi trong cơn mê ngủ hiu hiu buồn làm sao!” Biết bao là kỷ niệm, biết bao nỗi đớn đau!

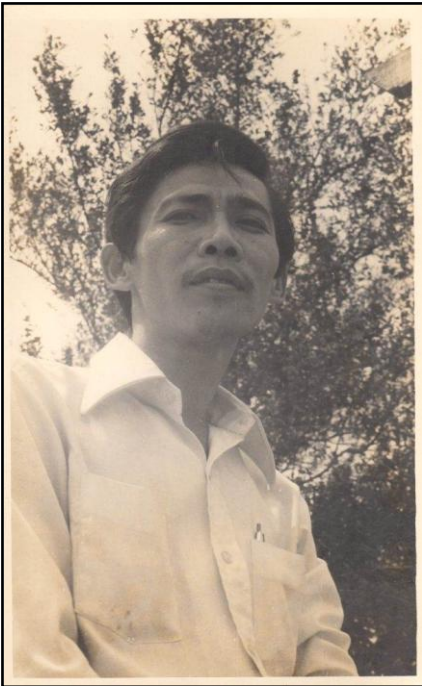
Tôi đã khóc thật nhiều trong chuyến về quê bạn lần này. Mấy năm trước nhiều lần anh rủ tôi về quê anh, tôi chưa kịp đi, nhưng lần này anh đâu có rủ tôi vẫn phải đi. Tôi nghẹn ngào nhìn nơi anh an nghỉ. Bên một dòng sông trong một khu vườn nhỏ đầy cây ăn trái trên cánh đồng đầy gốc rạ vàng. Thật đúng với niềm ước mơ của anh: “Đồng rạ vàng, nơi bạn bè rong chơi an nghỉ lần cuối cùng”.

Trong số bạn bè đưa Anh Việt Thu về quê hương, ngàn đời yên nghỉ, ngoài chúng tôi được các anh Nguyễn Vương, Lê Ngọc Thạch, Hoàng Trọng Tâm cho làm đại diện, tôi còn nhận ra các nhạc sĩ Phạm Minh Cảnh, thi sĩ Phạm Lê Phan là hai người bạn cùng phòng làm việc với Anh Việt Thu. Cùng một số đồng bạn hữu xa gần, đọc báo, nghe đài phát thanh, cáo phó, đã đón Anh Việt Thu tận quê nhà.

Anh nằm xuống cho cỏ tươi hoa nở/Đồng rạ thêm vàng ruộng lúa thêm xanh/Chỉ thương anh còn vai gánh vác/Lặn lội qua sông qua suối một mình.

Anh Việt Thu đã nói gì với tôi khi anh còn sống trong những ngày sau cùng với cơn đau hành hạ thể xác. Hình như không bao giờ anh dám nói một điều gì không may có thể xảy ra cho anh dù rằng anh thừa biết con bệnh của anh là bất trị. Anh rất yêu cuộc sống, rất yêu âm nhạc. Vì thế không một lời trần trối, mà chỉ ước mơ có một dòng sông, một mái nhà nhỏ, có đồng rạ vàng, để nhìn thấy khoảng trời cao trong xanh. Đó là thiên đường mơ ước của anh.

Nếu có một thiên đường thật sự thì giờ này chắc Anh Việt Thu đã đi vào cõi trú ngụ đời đời. Bằng không, bên ngôi mộ đất mới chính là mái nhà nhỏ hắt hiu đón nhận một thiên tài Anh Việt Thu, người viết nhạc ngân nga giữa làng âm nhạc Việt Nam.



Ở đó, anh sẽ cất cao niềm hi vọng.

Ở đó, nơi anh rong chơi yên nghỉ lần cuối cùng.

Tôi thắp vội một nén nhang cho người vừa nằm xuống, ném một cành hoa, một nắm đất cho trọn thủy chung.

Thu ơi vĩnh biệt!

Thiên thu vĩnh biệt người nhạc sĩ tài hoa!

Thiên Hà

Bên mộ Anh Việt Thu
An Hữu 18-03-1975

*Nhạc sĩ Anh Việt Thu
những ngày cuối đời*

Anh Việt Thu và 2 bản hùng ca Trên Đầu Súng & Đường Chúng Ta Đi

**** Trần Chí Phúc ****

Vào một buổi trưa tháng 3 năm 1975, trong mục tin tức của đài phát thanh Sài Gòn đầy rẫy những tin chiến sự nóng bỏng, có một tin ngắn buồn là nhạc sĩ Anh Việt Thu đã từ trần vì bệnh. Cái tin về tác giả của hai bản hùng ca Trên Đầu Súng và Đường Chúng Ta Đi thường xuyên hát trên làn sóng phát thanh toàn cõi Miền Nam thời đó làm nhiều người thương tiếc, nhưng rồi bị lãng quên mau chóng vì thời cuộc biến đổi, chưa đầy hai tháng sau thì Sài Gòn thất thủ.

Nhạc sĩ Anh Việt Thu tên thật là Huỳnh Hữu Kim Sang, sinh năm 1939, quê quán tại miền Tây Nam Bộ. Người quen cho biết rằng ông có hai đứa em tên Việt và tên Thu, cho nên lấy bút hiệu là Anh Việt Thu, nghĩa là anh của hai đứa kia.

Theo lời kể của nhạc sĩ Đỗ Kim Bảng, cùng làm việc chung với nhạc sĩ Anh Việt Thu tại Phòng Văn Nghệ Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị thì ông tốt nghiệp tú tài toàn phần và tốt nghiệp trường quốc gia âm nhạc Sài Gòn nhưng chỉ giữ cấp bậc hạ sĩ trong quân đội. Anh Việt Thu có người anh bà con làm nhà xuất bản và ông đã nhờ Đỗ Kim Bảng dịch cuốn sách từ tiếng Pháp ra tiếng Việt tựa đề Hai Làn Tuổi Hai Mươi. Do đó hai vị nhạc sĩ thường xuyên liên lạc với nhau.

Có thể là không thành công về danh tiếng và tài chánh như các nhạc sĩ khác cho nên Anh Việt Thu có vẻ bất đắc chí, mặc dù tánh tình ông hiền lành. Bằng hữu đến viếng đám tang của ông thấy là gia cảnh rất thanh bạch đơn sơ.

Anh Việt Thu sáng tác cả trăm bản nhạc nhưng chỉ có một số bản nổi tiếng và được hát nhiều lần cho tới hôm nay tại hải ngoại.



Trước hết là bản **Dòng An Giang**, điệu Valse vui tươi, tả dòng sông Cửu Long chảy ngang qua tỉnh An Giang, Châu Đốc với những nét đẹp tình tự quê hương:

“Dòng An Giang sông sâu nước biếc, dòng An Giang cây xanh lá thắm, lả lướt về qua Thất Sơn, Châu Đốc dòng sông uốn quanh, soi bóng Tiền Giang Cửu Long”.

Đây là một trong ít ca khúc hay nói về địa danh của miền Tây Nam Bộ mà các hội đồng hương các tỉnh Miền Tây vẫn thường đồng ca mỗi lần họp mặt Xuân về. Nghe bài hát Dòng An Giang, khán giả tưởng tượng ra một vùng đồng bằng sông Cửu Long trù phú, thanh bình và thơ mộng:

*“Dòng An Giang đáy nước in sâu. Nhịp cầu tre ngấm bóng say sưa.
Nắng vẫn chiếu trên làn sóng nhấp nhô. Nắng vẫn chiếu trên gò má
hây hây mơ màng, ngây thơ. Cô thôn quê đang giặt yếm trên sông,
Tiếng sáo vắng trên đồng lúa xanh tươi. Trâu lang thang đôi cò trắng
tung bay dập diu”.*

Bản **Tám Điệp Khúc** nét nhạc buồn, luyến láy âm điệu miền sông nước Tiền Giang Hậu Giang, là một ca khúc lạ, nổi bật trong sự nghiệp sáng tác của ông:

*“Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dệt thành sầu. Bàn tay
nắm ngón mưa sa. Diu anh trong tiếng thở. Đưa tiễn anh đi vào đời.
Mẹ Việt Nam ơi! Hai mươi năm ngăn lối rẽ đường về”.*

Bản **Người Ngoài Phố**, lời và nhạc da diết, điệu Bolero càng làm cho người nghe thấm đẫm nỗi buồn chia ly :

*“Thôi chia tay nhau từ đây, nghe nước mắt vây quanh
Biết lỡ yêu đương, sẽ đau thương suốt cả một đời,
Nhưng mấy khi tình đầu, kết thành duyên mong ước
Mấy khi tình đầu, kết trọn mộng đầu em”.*

Bản **Hai Vì Sao Lạc** cũng điệu Bolero nhưng tác giả dùng âm thể trưởng và đặc biệt là không dùng chữ “anh” và “em” mà dùng chữ “người”. Lời ca bóng bẩy, nét nhạc du dương, nổi nhớ trở nên mênh mang dìu dặt:

*“Người về chiều mưa hay nắng. Sao để khói lam chiều như se chùng
màu không gian. Người về giòng sông thương nhớ để bến vắng con
đò buồn mong người người hay chẳng? Người là vì sao nhỏ bé, ta
mãi ước cho lòng làm bầu trời xanh xanh. Người về lòng ta thương
nhớ .Ta khẽ hỏi đưa người hay thăm người đưa ta”*

Mùa hè năm 1972 khi Bắc Việt xua quân đánh các mặt trận Quảng Trị, Kontum, Bình Long, chiến tranh trở nên ác liệt hơn thì có một số bản hùng ca được chính quyền Việt Nam Cộng Hòa phổ biến trên đài phát thanh Sài Gòn, đài phát thanh Quân Đội và các đài truyền hình.

Các bản nhạc hùng này rất hay và khích lệ tinh thần quân dân Miền Nam, nhưng lại không nêu tên tác giả. Mọi người chỉ biết đó là các sáng tác của các nhạc sĩ thuộc Phòng Văn Nghệ Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị.

Riêng nhạc sĩ Anh Việt Thu thì không công khai phổ biến tên mình trong hai bản Trên Đầu Súng và Đường Chúng Ta Đi. Hai bản hùng ca này, nhất là bản Trên Đầu Súng được phát nhiều lần trên đài phát thanh và học sinh sinh viên cũng thường hát trong những lần hội họp chung với những bản nhạc cộng đồng.

Trên Đầu Súng

*“Trên đầu súng quê hương tổ quốc đã vươn mình
 Trên lưỡi lê căm hờn hờn căm như triều sóng
 Ôi xôn xao chiêng trống hồi thúc
 Đã giục giã khắp chốn rộn ràng. Ôi lửa thiêng dậy bập bùng
 Tay đốt lửa tay vung kiếm. Trên đầu súng xam lẫng.
 Xiềng xích với bạo tàn
 Trên lưỡi lê nô lệ cùm gông phải giục ngã
 Tay nâng niu cây súng súng thép
 Với đạn đồng mới đã lên nòng
 Và những loạt đạn đồng vàng
 Vun lúa trở trăn đồng sâu
 Điệp khúc:
 Cho quê hương ta rạng ngời
 Cho yêu thương xanh vời vời*

Cho quê hương ta những đoá tuổi xuân
 Để mai đây nghe nắng dậy hoà bình
 Để ông cha còn nắm đất phủ mình
 Ôi quê hương ta nước Việt....
 Nam từ đó dâng lên nhà máy với công trường
 Những xí nghiệp ngôi trường nhà thương và hầm mỏ
 Ôi bao la thăm thẳm bát ngát
 Cánh đồng vàng với lũy tre xanh
 Và tiếng é a đầu làng
 Là kinh nguyện cầu cho người gục xuống”

Đường Chúng Ta Đi

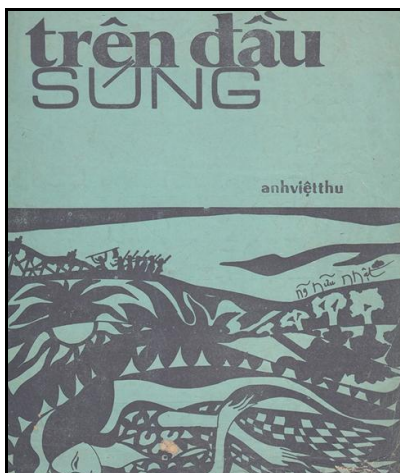
“Đường đi khó ... đường đi không khó ...
 Không khó vì ngăn sông cách núi
 Mà khó vì lòng người ngại núi e sông
 Đường chúng ta đi qua bao gian khổ chông gai
 Đoá hoa hồng nở trên mỗi bước tới
 Giọt mồ hôi, từng giọt máu chảy
 Để cho quê hương bom đạn tươi bời
 Đồng lúa cháy rạ vàng
 Ruộng bỏ hoang cũng nở tươi tốt đơm bông
 Anh có nghe trời vào xuân chưa
 Đường chúng ta đi hoa tươi cây cỏ rưng rưng
 Những cánh rừng đẹp đi hầm hố cũ
 Kìa nhà máy ngợp trời bốc khói
 Sớm mai tinh sương công trường tấp nập
 Thành phố mới rộn ràng
 Đường vào Nam, đường ngược ra Bắc thênh thang
 Anh có nghe con tàu về xôn xao”

Với nét nhạc dễ nghe và nhịp điệu hùng hồn cùng lời ca đầy chính khí mà thơ mộng, hai bản Trên Đầu Súng và Đường Chúng Ta Đi chinh phục người hát và người nghe từ mọi giới quân, dân, cán, chính của Việt Nam Cộng Hòa những năm 1972 cho đến 1975. Hôm nay tại hải ngoại hai ca khúc này vẫn được hát tại những buổi sinh hoạt cộng đồng.

Nhắc đến nhạc sĩ Anh Việt Thu, một người từ già nhân thế ở tuổi ba mươi sáu quả là còn trẻ mà con đường nghệ thuật còn đầy hứa hẹn. Đồng hương miền Tây Nam Bộ nhớ ông với Dòng An Giang, các ca sĩ và dân nghe nhạc mùi Bolero nhớ Hai Vì Sao Lạ và Người Ngoài Phố, kẻ sáng tác nhớ nét luyến láy mùi mẫn của ông với Tám Điệp Khúc. Và khi bàn về những bản hùng ca của Việt Nam Cộng Hòa thì không thể thiếu Trên Đầu Súng và Đường Chúng Ta Đi. Dòng nhạc của Anh Việt Thu đầy đủ nét quê hương, nét tình yêu và nét hùng ca.

Ông mất vào ngày 15/3/1975, chỉ còn khoảng hai tháng nữa là ngày giỗ 40 năm. Viết bài này để tưởng nhớ một nhạc sĩ tài hoa của Miền Nam Việt Nam: Anh Việt Thu.

Trần Chí Phúc



Tài hoa và nhân cách nhạc sĩ Anh Việt Thu

Du Tử Lê - 1/8/2012

Nguồn - <https://www.nguoi-viet.com/newarticle/Tai-hoa-va-nhan-cach-nhac-si-Anh-Viet-Thu-1551/>

Trong số những nhạc sĩ sinh trưởng ở miền Nam, thuộc thế hệ (19)40, chẳng những thành danh sớm mà, từ giai điệu tới ca từ cũng mượt mà, giàu có, là cố nhạc sĩ Anh Việt Thu.



Nhạc sĩ Anh Việt Thu

Ông là tác giả nhiều ca khúc nổi tiếng khi còn rất trẻ. Nhưng dường như định mệnh ngỗ ngược đã chỉ dành cho ông nửa miệng cười! Tôi muốn nói, cùng thời với ông, có những nhạc sĩ được dư luận, báo chí nhắc nhở tới như những tài hoa trẻ của nền tân nhạc Việt, dù số

lượng sáng tác của họ được quần chúng biết đến ít hơn, hoặc giá trị thực hữu của những ca khúc đó là điều cần phải xét lại!

Trả lời câu hỏi điều gì dẫn tới sự bất công này? Một bằng hữu cùng giới với nhạc sĩ Anh Việt Thu cho rằng, vì ông mất quá sớm! Khi ông chưa bước tới tuổi 37 (theo cách tính phương Tây). (1)

Tôi không đồng ý lắm với lý giải này. Tuy nhạc sĩ Anh Việt Thu từ trần có phần sớm hơn các bạn đồng nghiệp của ông – Nhưng chúng ta đừng quên, ngay tự năm 1956, ở tuổi 17, Anh Việt Thu đã nổi tiếng với ca khúc “Giòng An Giang”. Và, chỉ ít năm sau, khi vừa bước qua tuổi hai mươi, ông đã khiến không ít nhạc sĩ của miền Nam thời đó, phải nghiêng người, bất ngờ trước độ chín tới của tài hoa ông, qua ca khúc “Tám điệp khúc”. Để rồi sau đấy, hàng loạt sáng tác khác mang tên Anh Việt Thu, liên tiếp ra đời. Chúng ta có thể kể những ca khúc như “Chân dung,” “Đa tạ,” “Người ngoài phố,” “Hai vì sao lạc,” hay các bài “Nhớ nhau hoài,” “Gió về miền xuôi,” “Xa dấu ngựa hồng” phổ thơ Thiên Hà, v.v.

Nói cách khác, ngay tự những bậc thềm thứ nhất của 20 năm VHNT miền Nam, nhạc sĩ Anh Việt Thu đã có mặt, định hình như một tên tuổi đáng kể.

Lại nữa, khác hơn nhiều nhạc sĩ cùng trang lứa với mình, Anh Việt Thu được ghi nhận là một trong rất ít nhạc sĩ được đào luyện chính quy từ trường ốc. Theo tiểu sử được phổ biến gần đây, trên trang mạng Wikipedia/Bách khoa toàn thư mở thì, nhạc sĩ Anh Việt Thu,

tên thật Huỳnh Hữu Kim Sang tốt nghiệp thủ khoa khóa 1 trường Quốc Gia Âm Nhạc Saigon (QGÂN). Cũng trong năm 1963, ông đã đệ trình luận án “Không có tiếng động trong âm nhạc” tại nhạc viện Tokyo. Đồng thời ông cũng là chủ tịch Hội Sinh Viên trường QGÂN/Saigon. Cùng với nhà thơ Thiên Hà, Anh Việt Thu chủ trương chương trình Phù Sa, tuần báo Văn Nghệ Truyền Thanh cho đài phát thanh Saigon; và Giờ Âm Nhạc Anh Việt Thu trên đài truyền hình Việt Nam đầu thập niên (19)70...

Đề cập tới hiện tượng “bất công” thường thấy trong VHNT, cố nhà văn Mai Thảo gọi đó là “cái duyên trong văn nghệ”. Nhiều người có thực tài nhưng bị lãng quên. Và, ngược lại. Tôi nghĩ nhạc sĩ Anh Việt Thu, ở trường hợp thứ nhất. Trường hợp “định mệnh ngộ ngược chỉ dành cho ông nửa miệng cười!” Nhưng trường hợp nào thì, giá trị tự thân nhiều sáng tác của cố nhạc sĩ Anh Việt Thu, cũng vẫn là những hạt ngọc sẽ mãi còn lấp lánh trong kho tàng tân nhạc Việt.

Diễn hình như ngay tự sáng tác đầu tay, ca khúc “Giòng An Giang,” Anh Việt Thu đã rất sớm cho thấy tính chất cá biệt trong sáng tác của mình. Nhìn lại hơn nửa thế kỷ tân nhạc Việt, chúng ta có rất nhiều những ca khúc mang tên hoặc, nói về một dòng sông. Nhưng chúng ta không có bao nhiêu ca khúc được tác giả cho dòng nhạc của họ theo chân dòng sông, tới những nơi chốn dòng sông ấy đi qua, ở cùng. Như:

*“Giòng An Giang sông sâu sóng biếc/Giòng An Giang cây xanh lá thắm
Lả lướt về qua Thất Sơn/Châu Đốc giòng sông uốn quanh/soi bóng Tiền Giang Cửu Long...”* (2)

Ngay đoạn mở đầu của “Giòng An Giang,” tác giả đã đem vào được ca khúc của mình 2 địa danh nổi tiếng của miền Nam là Thất Sơn, Châu Đốc và, Tiền Giang (một trong chín nhánh sông của Cửu Long giang).

Nếu ca từ của ca khúc vừa kể, là thứ ngôn ngữ dung dị thích hợp với dòng chảy êm đềm, ngọt ngào của dòng An Giang thì, qua tới “Tám điệp khúc” ca từ lại được tác giả mặc cho chúng một chiếc áo khác. Chiếc áo có nhiều gam màu lênh đênh những gập ghềnh vận mệnh đất nước:

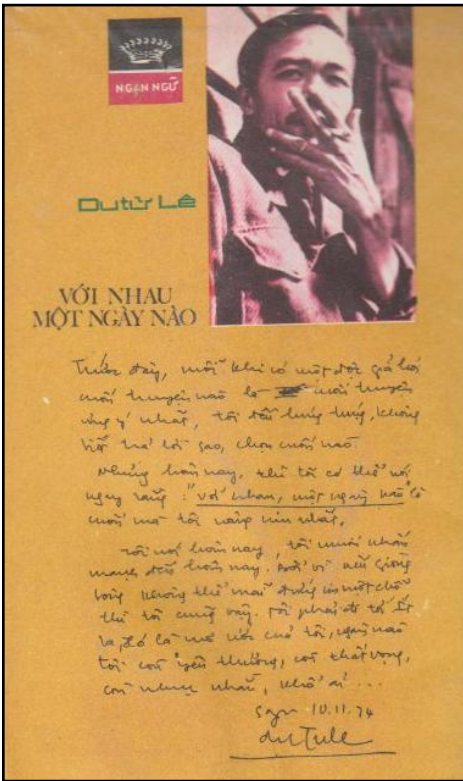
“Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dệt thành sấu/Bàn tay năm ngón mưa sa/Dìu anh trong tiếng thở/Đưa tiễn anh đi vào đời/Mẹ Việt Nam ơi! Hai mươi năm ngăn lối rẽ đường về...” (3)

Cụm từ “Mẹ Việt Nam” khá phổ biến trong nhiều ca khúc nói về tình yêu quê hương. Nhưng, theo tôi, có lẽ giai điệu và ca từ “Tám điệp khúc” của Anh Việt Thu tha thiết, chân thành nhất, khiến người nghe dễ đồng cảm với tác giả. Nó không có tính cách kêu gào, hét gọi khiến “Mẹ Việt Nam” (nếu nghe được) tôi sợ, đôi khi cũng phải... giật mình!?

Cũng trong ca khúc “Tám điệp khúc,” dù được Anh Việt Thu viết cách đây đã trên dưới nửa thế kỷ, nhưng khi ông dùng tính từ “thiên” để rọi sáng nghĩa ngữ cho danh từ “sóng,” trong câu “Ôi sóng thiên em về trời” – Rồi tính từ ấy đã được lại nhiều lần ở đoạn kết:

“...Rừng thiên lá đổ âm u/Rừng thiên vang tiếng gọi/Ôi núi thiên em về nguồn/Mẹ Việt Nam ơi! Con xin ghi xin khắc nguyện lời thề” –
Thì ngay hiện tại, tôi e cũng khó có một nhạc sĩ trẻ tuổi nào, có được!

Song song với việc sáng tác nhạc, đầu thập niên (19)70, nhạc sĩ Anh Việt Thu còn hợp tác với một người bạn có nhà in là nhà thơ Nguyễn Vương, thành lập nhà xuất bản Ngạn Ngữ. Mục đích của nhà Ngạn Ngữ không phải để in nhạc của Anh Việt Thu. Ông chủ trương in truyện, thơ của một số tác giả quen thuộc.



Tôi không biết tính tới ngày từ trần, tác giả “Tám điệp khúc” đã xuất bản được bao nhiêu tác phẩm. Chỉ biết, một trong những cuốn sách cuối cùng mang tên nhà Ngạn Ngữ là truyện dài “Với nhau, một ngày nào” của Du Tử Lê, phát hành tháng 11 năm 1974.

Tôi muốn nhấn mạnh khi làm nhà xuất bản, nhạc sĩ Anh Việt Thu không chỉ trả hết tiền tác quyền một lần cho tác giả mà, ông còn cho tác giả được chọn họa sĩ trình bày bìa, cũng như thỏa mãn mọi đòi hỏi khác của tác giả, nếu có. (4)

Sự kiện này cho thấy, nhạc sĩ Anh Việt Thu không chỉ là một nhạc sĩ tài hoa; ông còn là người có một nhân cách đáng quý trọng trong đời thường nữa.

Du Tử Lê (Calif. tháng 8 – 2012.)

Chú thích:

(1) Theo tư liệu của nhà thơ Thiên Hà thì Nhạc sĩ Anh Việt Thu tên thật Huỳnh Hữu Kim Sang, sinh năm 1939 tại Cao Miên. Một năm sau, gia đình trở về Việt Nam, mới làm khai sinh cho ông – Ghi sinh ngày 24 tháng 8 năm 1940, tại Cái Bè, Mỹ Tho. Ông mất ngày 15 tháng 3 năm 1975, tại Saigon, để lại vợ và 2 con. Một người bạn khác của Anh Việt Thu, nhà thơ Vũ Anh Sương cho biết, họ Huỳnh có người em ruột tên là Việt Thu. Để nhớ đến trách nhiệm làm anh của mình, ông chọn bút hiệu Anh Việt Thu.

(2) , (3): Theo Wikipedia, Bách khoa toàn thư mở.

(4): Bìa sách “Với Nhau Một Ngày Nào”.



Anh Việt Thu 1963 – Trường Quốc Gia Âm Nhạc & Kịch Nghệ Saigon

Nhạc sĩ Anh Việt Thu và sự ra đời ca khúc “Hai vì sao lạc”

** Lương An Cảnh ** 2016

Trường Quốc Gia Âm Nhạc

Lúc mới thành lập, Trường Quốc Gia Âm Nhạc ở đường Phạm Đăng Hưng Đakao. Năm 1958, khi tôi vào học, Trường đã dời về 112 đường Nguyễn Du. Nhạc sinh gia tăng hằng năm và cần một Hội Trường có sân khấu để nhạc sinh thực tập, thi cuối năm, thi ra trường hay các nhạc sĩ ngoại quốc đến trình diễn, nên cần một địa điểm rộng lớn hơn. Lúc bấy giờ, nhà trường có 2 ban nhạc:

1) Ban nhạc Plectre, thành phần nhạc khí gồm có: Mandoline, Mandole (lớn và tiếng trầm hơn Mandoline), Guitare và Contrebasse. Ban nhạc này do giáo sư dạy Mandoline là Trần Anh Tuấn điều khiển.

Tôi xin nói rõ thêm vì có thể một số người chưa nghe qua chữ “Plectre” bao giờ. Tiếng Pháp gọi Plectre, tiếng Ý là Plectrum, tiếng thông dụng chúng ta thường dùng ở Việt Nam là Médiator, miếng phím dùng để gảy đàn. Vì thế, ban nhạc toàn Mandoline và Guitare gọi là Plectre Orchestra.

2) Ban nhạc Giao hưởng do Giáo sư violon Đỗ Thế Phiệt điều khiển. Nhạc khí gồm toàn bộ thuộc họ Violon như:

1. Violon (Violin - tiếng Anh)
2. Violon Alto (Viola - tiếng Anh)
3. Violoncelle (Cello - tiếng Anh)
4. Contrebasse (String Bass - tiếng Anh)

Nhạc khí ở mục số 1 và 2, nhạc sinh rất đông. Số 3, Cello chỉ có 2 người: Đoàn Châu Nhi, anh của Đoàn Thanh Vân - con tài tử Đoàn Châu Mậu, sau này là vợ của nhạc sĩ Ngô Thụy Miên và một người nữa là Lương Vinh do một người Hoa tên Phùng Hán Cao phụ trách. Sau này có thêm một giáo sư người Đức qua dạy một thời gian, thêm được một nhạc sinh nữa là Cao Thanh Tùng - sau 75, khi qua Mỹ, anh đàn cho Trung Tâm ASIA lúc đầu. Có lẽ Trần Tử Thiêng giới thiệu vì trước 1975, cả hai làm ở Trung Tâm Học Liệu Sài Gòn. Riêng nhạc khí Contrebasse chưa có nhạc sinh nào.

Các phòng trà Sài Gòn lúc bấy giờ đều dùng Contrebasse cho ban nhạc vì Guitare Basse chưa có, nhưng họ chỉ biết dùng ngón tay móc dây. Còn dùng cung để chơi với dàn nhạc Giao Hưởng lúc đó chỉ có 2 người là Đoàn Minh và ông Nghiêm, chủ tiệm Photo La-Mi ở Chợ Quán. Họ chỉ tham dự trong những buổi tập dượt của dàn nhạc Giao hưởng Sài Gòn để trình diễn chứ ở trường nhạc, họ không tham dự và họ cũng không có bằng cấp về nhạc khí này. Phần đông những người xử dụng Contrebasse ở phòng trà trước kia ở Sài Gòn, chỉ cần biết vị trí các nốt trên cần đàn là có thể đàn chung với ban nhạc khiêu vũ chứ không thể điều luyện như những ban nhạc Jazz được - vì họ được học căn bản trường lớp đàn hoàng. Còn khi đàn với dàn nhạc Giao Hưởng dùng cung, phải học kỹ từng vị thế bấm và khi kéo đàn, cung phải lên xuống thế nào đều giống nhau. Vì thế, trong dàn nhạc Giao Hưởng, ta thấy tất cả các cây cung đều kéo hay đẩy cùng một lúc vì đã thành một thói quen đã được ghi trong các bài tập khi học đàn.

Gặp gỡ Anh Việt Thu

Lúc bấy giờ, tại trường Quốc Gia Âm Nhạc có một giáo sư người Pháp qua sống ở Việt Nam, mở tiệm bán nhạc khí, có vợ người Hoa.

Tên ông là Barthélemy, khi nhập Việt tịch, lấy tên Việt là Trần Lệ Mỹ và không biết nói một tiếng Việt nào. Mục đích chính của ông là muốn ở Việt Nam để thí nghiệm trồng loại giống như tre để làm dăm kèn (Tiếng Anh gọi là Reed) cho Clarinet và Saxophone. Ông có 3 bằng tốt nghiệp tại Trường Nhạc Toulouse bên Pháp gồm: sáo Tây, kèn Trombone và Contrebasse. Ông dạy môn sáo Tây cho Trường Quốc Gia Âm Nhạc và các ban nhạc trên Đài phát thanh Sài Gòn.

Vì nhu cầu, trường mở cuộc thi tuyển nhạc sinh Contrebasse khóa đầu tiên. Kết quả có 5 người:

- Tambicanou-Jules, người Việt lai Ấn, học sinh Taberd, trưởng ban nhạc Rock' in Star, cùng thời phong trào nhạc trẻ với Trường Kỳ (sau 1975, qua Pháp lập Trung tâm băng nhạc Phương Nga) và tôi là 2 người còn đang đi học.
- Huỳnh Xương Mậu, dạy nhạc tại trường Trung Học Phước Đức, Chợ Lớn.
- Dương Quang Đức, trong ban nhạc Thời Đại của Dương Quang Định, đang phụ trách phòng trà Đại Nam.
- Mai Văn Truyền, y tá Bệnh viện Chợ Rẫy.

Các nhạc sinh khác có đàn riêng tập dượt. Riêng tôi không có nên ghi tên mượn đàn và phòng học của trường. Trong phòng tập của tôi, có một đàn Harmonium nhưng ít khi sử dụng, nên một nhạc sinh học Hòa âm được phân phối sử dụng đàn này để tập nghe hợp âm. Khi gặp nhau, anh cho biết tên là anh Huỳnh Hữu Kim Sang, còn khi viết nhạc, anh lấy tên là Anh Việt Thu. Sau một thời gian, hai đứa thân nhau, anh rủ tôi về ở chung tại số 41 đường Da Bà Bàu, cạnh bên

nhà của Trường Kỳ số 39. Lúc bấy giờ, Anh Việt Thu đang dạy nhạc tại Trung Học Trịnh Hoài Đức tỉnh Bình Dương. Tuy bận rộn nhưng cũng nhận thêm chương trình Tổng Hội Sinh Viên phát thanh hằng tuần trên Đài Phát Thanh Sài Gòn. Thành phần nòng cốt gồm: Anh Việt Thu lo phần soạn Hòa Âm. Nhạc khí gồm Huỳnh văn Hóa, Cao Thanh Tùng, tôi và một số anh em khác được tăng cường tùy theo nhu cầu. Ca sĩ thì có thể thay đổi tùy chương trình. Năm 1960, Tổng Hội Sinh viên tổ chức trại Hè Hội Thảo tại Đà Lạt, chúng tôi phụ trách phần văn nghệ và tổ chức hai buổi phát thanh tại Đài Phát Thanh Đà Lạt.

Nhạc sĩ Anh Việt Thu học khóa đầu tiên về Hòa Âm của Trường Quốc Gia Âm Nhạc qua các thầy dạy là: Hải Linh, người viết bản nhạc nổi tiếng cho đến nay vẫn được dùng mỗi dịp Giáng Sinh về, đó là bản *Đêm Đông* mà hầu như ai cũng nghe qua với câu đầu là "*Đêm Đông lạnh lẽo Chúa sinh ra đời*". Sau đó là linh mục Ngô Duy Linh thay thế. Khi Trường Quốc Gia Âm Nhạc Huế được thành lập, Linh Mục Ngô Duy Linh được đề cử ra làm Giám Đốc. Người thay thế sau cùng là giáo sư Nghiêm Phú Phi.

Khi nói đến Nhạc sĩ Anh Việt Thu, mọi người đều cho rằng anh là người đỗ Thủ Khoa lớp Hoà Âm. Trong một chương trình Văn Nghệ hằng tuần của Người Việt TV, người điều khiển chương trình là Phương Nam, ca sĩ Quỳnh Giao, người học cùng thời với Anh Việt Thu cũng cho rằng Anh Việt Thu là người Thủ Khoa, nhưng chính Anh Việt Thu nói với tôi, anh đỗ hạng Nhì. Thủ Khoa là Nguyễn Văn A. Không biết anh A hoạt động âm nhạc ở đâu nhưng sau khi tốt nghiệp, không nghe ai nhắc đến tên anh nữa. Riêng những người chuyên về Hòa Âm phụ trách các ca đoàn hay phong trào ca nhạc lúc bấy giờ như Ngô Mạnh Thu, Viết Chung, Phạm Minh Cảnh tôi đều biết vì họ thường đến gặp Anh Việt Thu.

Sau khi rời trường Quốc Gia Âm Nhạc, mỗi đứa có hướng đi một nơi. Tôi đi dạy học rồi bị động viên nên vào ngành Quân nhạc, còn Anh Việt Thu dường như đi dạy ở Tây Ninh nên ít gặp nhau. Sau đó có lệnh gọi nhập ngũ nên tình nguyện vào Tâm Lý Chiến, phòng văn nghệ chuyên sáng tác với cấp bậc binh nhì mặc dù anh có bằng Tú Tài. Thỉnh thoảng tôi có ghé thăm anh tại Cục Tâm Lý Chiến ngay đầu cầu Thị Nghè, đối diện cổng sau Vườn Bách Thảo.

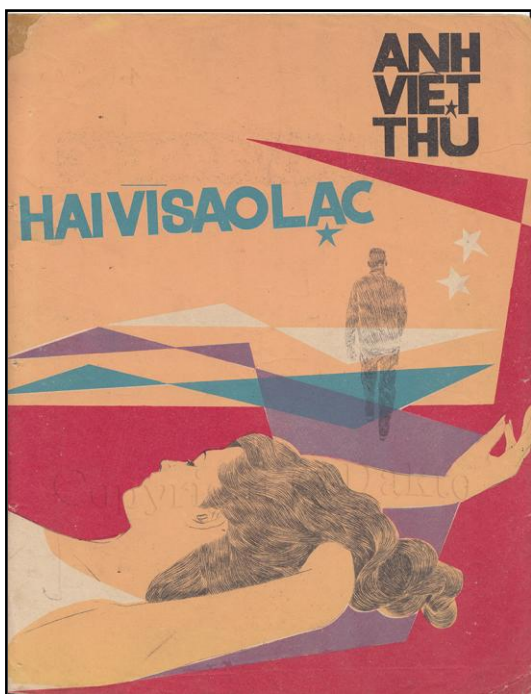
Sau hiệp định Ba Lê, anh cho biết rất bận rộn vì mỗi cuộc hành quân hay trận nào lớn, đều có lệnh phải sáng tác một bài để hát trên Đài Phát Thanh hay Truyền Hình khi trận đánh kết thúc. Vì quá cấp bách, không biết bài sáng tác của mình có tốt hay không nên thường để những tên lạ, không dám để tên thật. Anh cho tôi hay là đang tuyển lựa những ca khúc quân hành hay để cho vào tuyển tập “*Đường chúng ta đi*” do Cục Tâm Lý Chiến thực hiện.

Một hôm tôi hay tin anh được đưa vào Tổng Y Viện Cộng Hòa vì thận quá yếu, phải dùng máy lọc thường xuyên. Tôi định đến thăm nhưng chưa đi thì được tin anh đã chết và quan tài để tại Tang Nghi Quán của Bệnh viện Quảng Đông cho bạn bè đến viếng.

Tôi có thành lập một toán nhạc nhỏ chơi những ca khúc được nhiều người biết đến của anh vào tối Chủ Nhật vì sáng Thứ Hai, linh cữu của anh sẽ đưa về An Hữu, quận Cái Bè an táng. Hôm đó, tôi thấy có mặt Nhật Trường Trần Thiện Thanh, một số anh em ở Cục Tâm Lý Chiến và Đài phát thanh Quân Đội đến dự. Riêng tôi sáng Thứ Hai hằng tuần phải chào cờ tại Bộ Tổng Tham Mưu nên không thể tiến đưa anh được. Tôi không nhớ chính xác, có thể Anh Việt Thu chết khoảng gần 2 tháng trước 30-4-75. Anh chết để lại vợ và 3 con, cha mẹ còn đầy đủ. Cha anh là ông Huỳnh Hữu Hương, một người em gái mà tôi chỉ nghe nói nhưng chưa gặp mặt, và em trai út bị sốt tê liệt là Huỳnh Hữu Việt Thu. Đó cũng là bút hiệu của anh, có nghĩa

đơn giản là: Anh của Huỳnh Hữu Việt Thu, rút gọn lại là Nhạc sĩ Anh Việt Thu.

Nói về ca khúc “Hai vì sao lạc”



Trước tôi, Anh Việt Thu có ở chung với một người bạn là thi sĩ Anh Phương. Khi gặp tôi anh có hỏi tôi biết người đó không vì cùng tỉnh Sóc Trăng với tôi và con ông Hội Đồng Vị. Tôi nói chẳng những cùng tỉnh mà cùng làng và cùng xã với tôi nữa. Vườn cam quít của ông già anh ta và vườn của ông già tôi giáp ranh nhau. Thuở nhỏ, các chị tôi và chị anh ta cùng học trường tỉnh và ở nội trú tại trường cuối tuần mới về nhà. Anh ta và tôi học chung sơ cấp trường làng, khi lớn lên mỗi người học một nơi nên cũng ít gặp. Trong giấy tờ anh ta tên Phương, nhưng ở

nhà gia đình đông con, anh là con út và thứ 13 nên thường gọi là Mười Ba chứ không gọi tên. Vì thế nên khi Anh Việt Thu nói thi sĩ Anh Phương, tôi không biết là ai.

Còn anh Hân, một giáo viên Tiểu học, tuy lớn tuổi hơn chúng tôi khá nhiều nhưng vẫn còn độc thân. Lúc bấy giờ là Hiệu trưởng trường tiểu học Nguyễn Tri Phương, ông rất mê Nhạc sĩ Anh Việt Thu, có lẽ đã quen biết từ lâu, coi nhau như anh em, gần như ông đáp ứng tất cả những gì mà Nhạc sĩ Anh Việt Thu cần. Anh ăn ở chung với chúng tôi. Sau này anh có nhà riêng và bảo chúng tôi về ở chung ở

đường Nguyễn Kim. Đến giờ cơm, chúng tôi mới trở về nhà cũ ăn cơm do mẹ Anh Việt Thu nấu, vì cha mẹ và đưa em Anh Việt Thu đã dọn lên Sài Gòn. Anh Hân luôn theo sát chúng tôi ở mọi nơi. Các buổi văn nghệ hay thu thanh, ông đều theo lo mọi chuyện lật vạt như đi mua bản nhạc hay làm thủ tục giấy tờ vào Đài phát thanh, phiếu lãnh tiền thù lao cho mỗi chương trình hay liên lạc với người này người nọ khi cần vì anh có xe gắn máy.

Theo anh cho biết giữa Anh Việt Thu và Anh Phương rất thân nhau, khấn khít như hình với bóng. Tôi chưa từng đọc thơ của Anh Phương và cũng không biết Anh Việt Thu có dùng thơ của Anh Phương để phổ nhạc hay lấy ý để viết lời không, nhưng trong tất cả những bài nhạc của Anh Việt Thu không có bài nào ghép tên Anh Phương vào cả. Một hôm, gia đình Anh Phương bảo anh ta về vì có việc làm ở địa phương. Trong mấy tuần cuối trước khi chia tay, hai người thường dẫn nhau đi chơi, tâm sự rất khuya mới về. Không biết sự tâm đắc và mật thiết giữa hai người như thế nào mà cả hai lại nghĩ rằng: "Hai người có lẽ là hai vì sao trên trời bị lạc xuống trần gian và vô tình gặp lại nhau".

Quận lỵ tôi ở có 3 xã liền nhau: tôi và Anh Phương ở Phú An, kế tiếp là Song Phụng và Nhơn Mỹ. Thời Pháp thuộc, có tỉnh lộ nối liền 3 xã bằng những sào sắt kiên cố, rất thuận tiện cho việc giao thông. Khi Việt Minh nổi lên, tất cả mọi cây cầu đều bị phá sập nên giao thông chính lúc bấy giờ là đường sông. Người anh thứ 9 của Anh Phương làm xã trưởng xã Nhơn Mỹ đã lâu và có uy tín với quận nên vận động cho Anh Phương ra ứng cử chức xã trưởng xã Song Phụng kế bên. Các xã lúc bấy giờ tương đối còn yên tĩnh. Nhưng một hôm, Anh Phương đi công tác bằng ghe máy qua một khúc vắng, ít nhà dân, bị vài tên du kích núp ở bụi rậm bắn sẻ, chết ngay tại chỗ.

Đã từ lâu, khi nói đến Nhạc sĩ Anh Việt Thu và những sáng tác của anh đều có nhắc đến ca khúc "Hai vì sao lạc", nhưng chưa có ai nói đến hay hiểu ý nghĩa, nội dung của lời ca nói những gì và cũng không muốn tìm hiểu mà chỉ thích nhạc điệu của bài ca thôi. Năm vừa rồi, trong một chương trình văn nghệ của Đài Truyền Hình SBTN, nhạc sĩ Trần Chí Phúc có nêu lên thắc mắc: trong những bài tình ca, khi viết lời thường dùng từ ANH hay EM. Riêng trong bài "Hai vì sao lạc" của Nhạc sĩ Anh Việt Thu, toàn bản nhạc đều dùng chữ NGƯỜI. Sau đây là trích đoạn lời ca khúc "Hai vì sao lạc":

*"Người về, một mùa thu gió heo may
Về đâu có nhớ chẳng những vì sao long lanh
Đưa tiễn người một đêm không trăng
Nói sao nên lời lòng buồn như chiều rơi
Như trong đêm khuya những bước chân qua thềm
Gọi niềm thương nhớ vô vàn.*

.....
*Người là vì sao nhỏ bé
Ta mãi ước cho lòng làm bầu trời xanh xanh
Người về lòng ta thương nhớ
Ta khẽ hỏi đưa người hay thăm người đưa ta
Người về người về đâu nhớ ta chẳng
Người ơi mỗi lá thu rơi làm ta bâng khuâng
Như áng mây chiều lam trong sương
Bước đi âm thầm lòng buồn như chiều rơi
Nghe chẳng thu ơi để lá rơi chi hoài.
Gọi lòng thương nhớ ai nhiều."*

Xin ghi lại vài dòng kỷ niệm với Nhạc sĩ Anh Việt Thu.

Lương An Cảnh

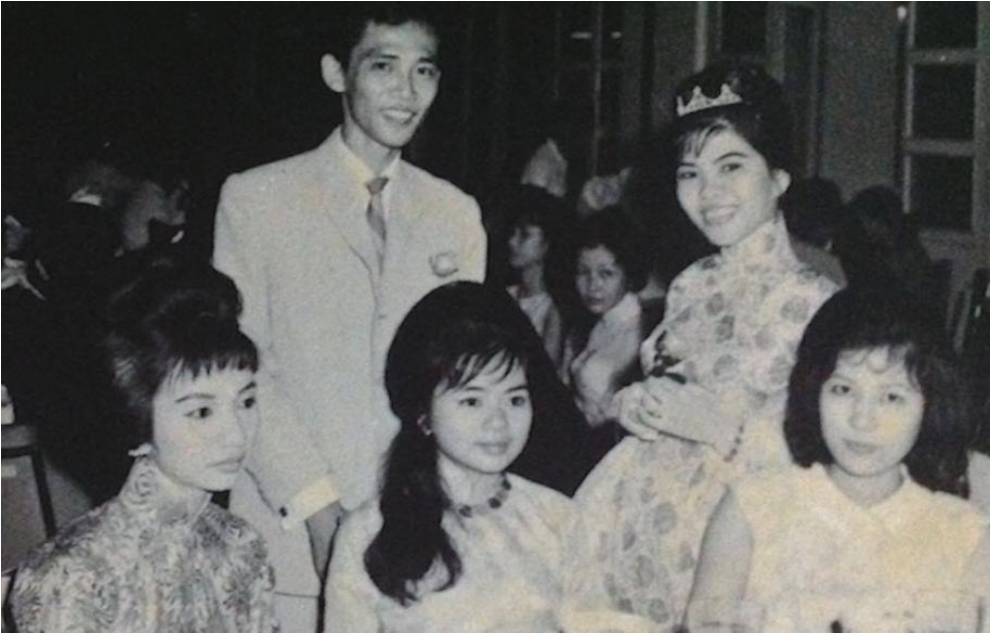
Vợ chồng Anh Việt Thu & Nguyễn Nữ Hiệp





Lễ cưới 1965

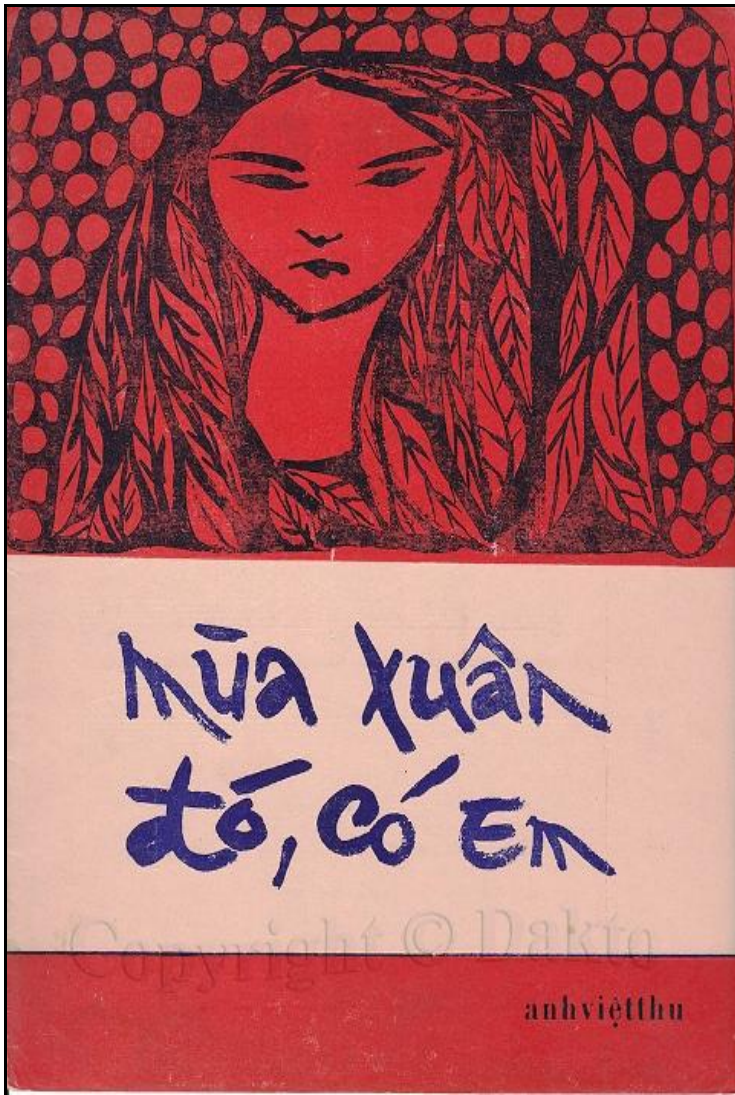






Nhạc sĩ Anh Việt Thu trong thời gian sáng tác ca khúc “Mùa Xuân Đó, Có Em”

Theo anh Huỳnh Hữu Việt Bằng, là con trai trưởng của nhạc sĩ Anh Việt Thu chia sẻ. Thì ca khúc này nhạc sĩ Anh Việt Thu sáng tác vào mùa xuân năm 1969, trong lúc đang công tác ở đài phát tin quân đội bên Phú Thọ. Tưởng rằng ông đã không kịp về đón giao thừa cùng gia đình, và lúc ấy ông ngồi nhớ lại vào mùa xuân cũ năm 1965 khi ông nên duyên cùng vợ mình cũng vào những ngày vào xuân như vậy. Nhưng may mắn thay, ông cũng đã kịp về nhà bên vợ con vào những ngày cuối năm để cùng sum họp đón tết. Và khi ngồi ở bàn làm việc bên song cửa sổ nhìn những tia nắng vàng lưa thưa chiều 30 Tết, ông đã lên cảm hứng sáng tác ca khúc Mùa Xuân Đó, Có Em này.



“MÙA XUÂN ĐÓ, CÓ EM”:

Duy Khánh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=JzYi4PA7mCQ>

MÙA XUÂN ĐÓ, CÓ EM

*Mùa Xuân còn gì, thưa em?
Sau đây tèt mướt chưa mềm trắng phơi.*

Thơ đẽ HOÀNG-TRÚC-LY

Bài hát viết trên đồng dây thép giọng Phứ họ
Mũ xuồng ngừ muợn nãmsác mưatchín, trồithếp và máy đũnquan hithácò.

anhviếtthu

CHẬM VỪA



Nếu chiều nay lỡ hẹn không về Thì xuân năm



nay xuân sẽ buồn Sẽ buồn hơn mấy cội mai



già Mà mùa xuân quên mặc áo, mới Hẹn hò xa

DUY KHÁNH hát với giàn nhạc đại hòa tấu ĐÔNG VỌNG
do YVÂN điều khiển trên mặt di ảnh VIỆT NAM



“GIÒNG AN GIANG”

Ánh Tuyết ca – youtube/ảnh: Vũ Công Hiến
https://www.youtube.com/watch?v=C_DNSqF9wOg

Đức Tuấn ca:
<https://www.youtube.com/watch?v=VMkYIXLlanM>

GIÒNG AN-GIANG

Nhạc và Lời : ANH-VIỆT-THU

VALSE MODÉRATO

Giông An - giang sông sâu sóng biếc . Giông An -
 giang cây xanh lá thắm . Lả lướt về qua Thất
 Sơn , Châu đốc giông sông uốn quanh , soi bóng Tiên giang Cửu
 Long . Giông An - giang trắng lên lấp lánh .
 Giông An - giang tung tăng múa hát Đem đến giông sông thờ
 than , bên mấy hàng cây hát hiu đã mấy mùa xuân thái -
 bình . Giông An - giang đầy nước in sâu . Nhịp cầu
 tre ngấm bóng say sưa . Nắng vãn chiều trên làn sóng nhấp
 nhô . Nắng vãn chiều trên gò má hây hây , mơ màng ngày

Bản nhạc do Đông Thương tặng Cỏ Thơm

thơ . Cỏ thôn quê đang giặt yếm trên sông . Tiếng sáo
vẳng trên đồng lúa xanh tươi . Trâu lạng thang , đôi
cò trắng tung bay đập diu . Giòng An - giang ai
qua vẫn nhớ . Giòng An - giang xinh xinh nước biếc .
Đây những thuyền ai lắt lơ ? Đòi mái chèo trắng lướt
qua , lơ lững vàng trắng vỡ tan . Giòng An -
giang xanh xanh xóm trúc . Giòng An - giang lơ thơ bến nước .
Đây những người thôn nữ xinh , duyên dáng chèo tay dắt
nhau , mướt mấy vàng trắng đỏ đi .

**CÁC TÁC PHẨM CỦA
NHẠC-SỸ ANH VIỆT-THU**

ĐÃ XUẤT-BẢN :

- NGƯỢC GIÒNG CỬU-LONG
- VUI VỀ MIỀN QUÊ
- GIÒNG AN-GIANG
- CÁNH LỬA BAN CHIỀU

ĐANG IN :

- ĐƯỜNG VỀ MIỀN NAM
- NỬA MẢNH TRĂNG QUÊ
- VỀ ĐỒNG THÁP ...



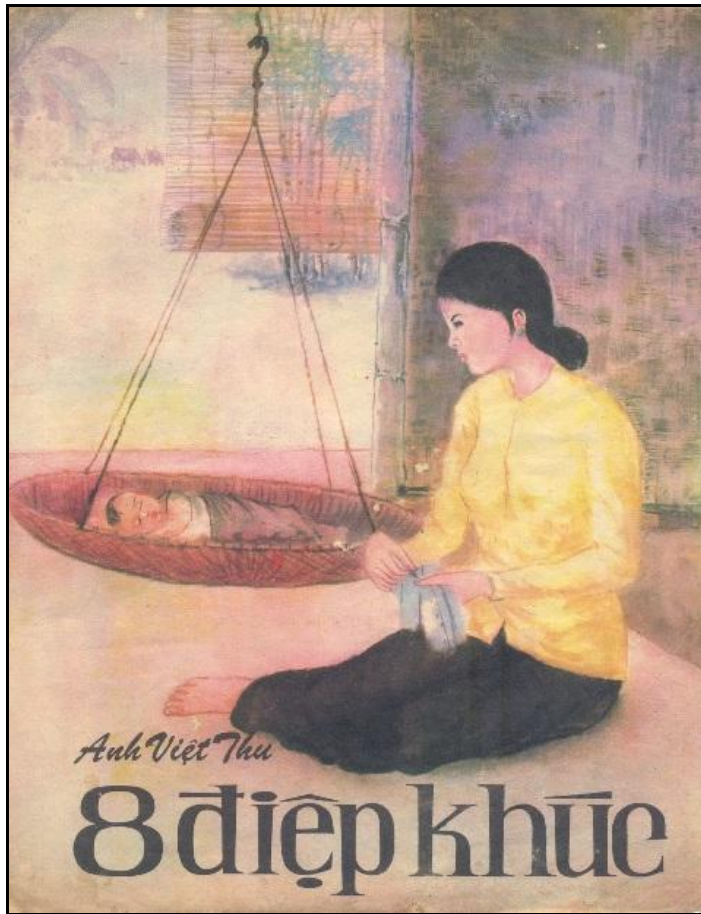
Nhạc-sĩ ANH-VIỆT-THU

K. D. Số 1642 XB ngày 30-9-57

GIÁ : 7 \$ 00

Nhà In Huế-XươngCholon

Mặt sau bản nhạc GIÒNG AN GIANG



Nhật Trường ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=ODb47npvjg0>

Thanh Lan ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=-Lhxmkg5l>

Duy Khánh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=fNjnuDkkkak>

8 ĐIẾP KHÚC

Bài hát của chàng dành ru khi nàng buồn ngủ

Sáng tác ANH-VIỆT-THU
Hòa âm Y - VÂN
Trình bày NHẬT-TRƯỜNG
Hãng đĩa VIỆT-NAM

CHẬM VỪA

Réo gọi



Nhạc đầu



HẾT

Nức nở



1. Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dẹt thành sầu Bàn
4. Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dẹt thành sầu Năm
7. Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dẹt thành sầu Trùng



tay năm ngón mưa sa Dịu anh trong tiếng thờ Đưa tiễn anh đi vào
nghe tiếng hát đu đưa Dịu anh trong giấc ngủ Ôi tiếng ru ru ngọt
dương sóng nước bao la Trùng dương vang tiếng gọi Ôi sóng thiêng em về

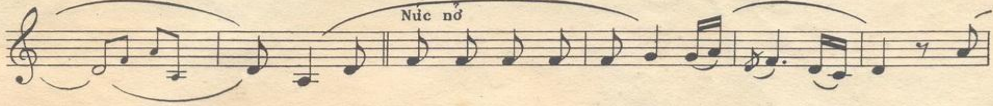
GIẤY PHÉP SỐ 737-BTLC-BC3-XB
NGÀY 10 THÁNG 3 NĂM 1966

CẤM IN RONÉO, CHỤP HÌNH, TRÍCH
DỊCH HAY SỬA ĐỔI LỜI CA KHÁC

Bản nhạc do Đông Thương tặng Cỏ Thơm



đời Mẹ Việt - Nam ơi Hai mươi năm ngàn lối rẽ đường về
 ngào Mẹ Việt - Nam ơi Ai chia ly tan tác cả ngàn đời
 Trời Mẹ Việt - Nam ơi con xin ghi xin khắc nguyện lời thề



Nước nớc
 2. Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dẹt thành sâu Bàn
 5. Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dẹt thành sâu Từng
 8. Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dẹt thành sâu Rừng



tay đón gió muôn phương Bàn tay đan gối mộng Đưa tiễn anh đi vào
 đêm ấp ủ trong tim Từng đêm khe khe gọi Anh nhớ thương em từng
 thiêng lá đờ âm u Rừng thiêng vang tiếng gọi Ôi núi thiêng em về



đời Mẹ Việt - Nam ơi Hai mươi năm ngàn lối rẽ đường về
 giờ Mẹ Việt - Nam ơi Ai chia ly tan tác cả ngàn đời
 nguồn Mẹ Việt - Nam ơi Con xin ghi xin khắc nguyện lời thề



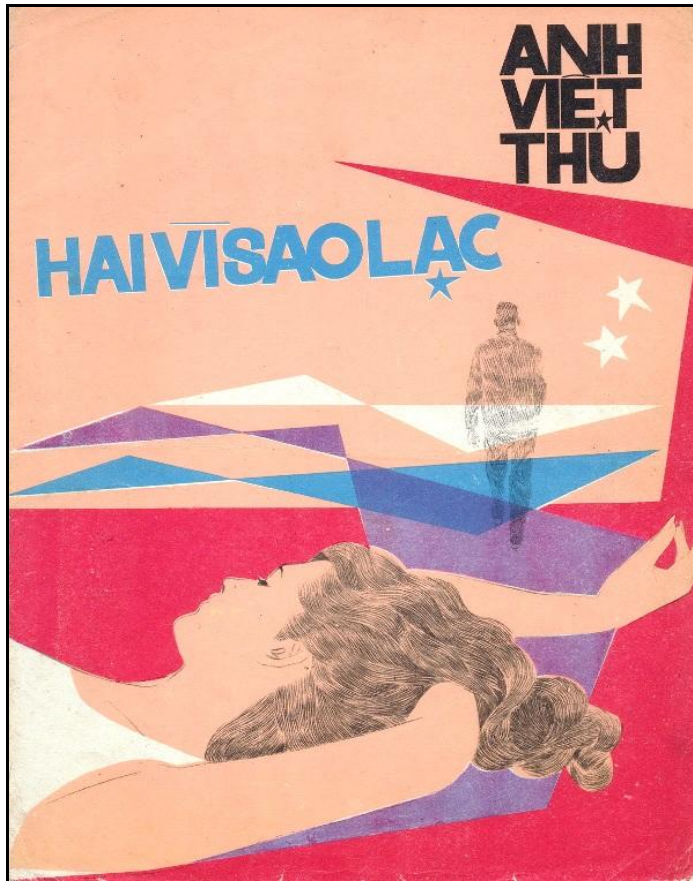
ĐIỆP KHÚC
chung
 3.6 Tiếng hát hát trên môi Giấc ngủ ngủ trong nôi Một



đàn đàn chim nhỏ bay khắp trời Việt-Nam mến yêu Ôi tiếng chim muông gọi



đàn Mẹ Việt-Nam ơi Con xin dâng xin hiến trọn cả đời.



“HAI VÌ SAO LẠC”

Hoàng Oanh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=y9P-n1QzYDA>

Tâm Hảo ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=KKLR5q30okU>

Thanh Tuyền & Anh Khoa ca:

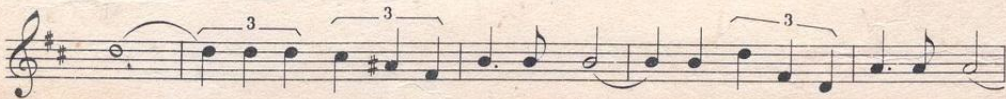
<https://www.youtube.com/watch?v=j9g3uQVMthA>

★ ★ HAI VISA OLAC ★

anh viet thu



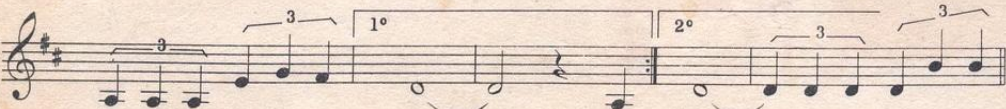
Người về Một mùa thu gió heo may Về
Người về Đường đi kết gió trắng sao Người



đâu đi có nhớ chẳng những vì sao long lanh Đưa tiễn người một đêm không trăng
có biết chăng trong chiều nay bơ vơ Nghe lá thu văng rơi bâng khuâng



Nốt sao nền lời lóng buồn như chiều rơi Như trong đêm khuya những bước chân qua
Bước chân ai về chung thời gian ngừng trôi Như quên đêm khuya để gió sương thổi



thêm gọi niềm thương nhớ vô vân Người ... gầy Người về chiều mưa hay
thừa thấm lấm ướt áo vai ...

Bản nhạc do Đông Thương tặng Cổ Thơm



năng Sao để khói lam chiều như se trùng mầu không gian Người về giếng sồng thương



nhớ Để bên vắng con đò duôn mong người người hay chàng Người là vì sao nhỏ



bé Ta mãi ước cho lông là một đầu trời xanh xanh Người về lông ta thương



nhớ Ta khẽ hỏi đưa người về hay thăm người đưa ta Người về



Người về đầu nhớ ta chàng Người ơi mỗi lá thu rơi làm



ta bâng khuâng như áng mây chiều lang trong sương Bước đi âm thầm lòng buồn như thời



gian Nghe chàng thu ơi Để lá rơi chỉ hoài gọi niềm thương nhớ ai nhiều

NHẠC- PHẨM NÀY DO **MINH- PHẬT** VÀ **TINH- HOA MIỀN NAM** PHÁT HÀNH ĐÃ THỤ- THANH VÀO ĐĨA HÁT «**VIỆT - NAM**» VỚI GIỌNG CA **HOẢNG ANH** VÀ BAN NHẠC **NGHIÊM PHŨ PHI**



“NHƯ GIỌT XUÂN RƠI”

Thanh Tuyền ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=OQHGWlindD4>

Quang Tuấn ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=YOxccN3Qwbw>

Phi Khanh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=FEhGawOjOjc>

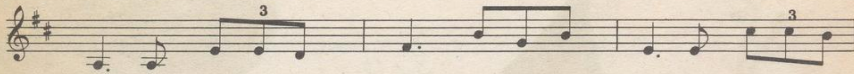
Như Giọt Xuân rơi

ANH-VIỆT-THU

DỊU-DÀNG



Anh còn nhớ gì. Mùa đông đã chết trên cây soan



giã. Mùa xuân không hẹn đến Như tình chúng mình Tưởng đã chết trong



em. Không còn gì đâu anh Không còn gì đâu anh Nhưng xuân cứ



trở Mùa xuân đã nở Trên cội mai già Tình xưa đã



CẢM TRÍCH DỊCH IN LẠI
TRÊN MỌI HÌNH THỨC

Bản nhạc do Đông Thương tặng Cỏ Thơm



lỡ không ken cũng về Di vãng đó đau thương Kỷ niệm nào cho



anh Kỷ niệm nào cho em. Thôi chẳng còn chẳng còn gì Kỷ niệm



oi Nhắc nhở chi hoài Hãy quên đi Hãy quên đi Như mùa xuân đã



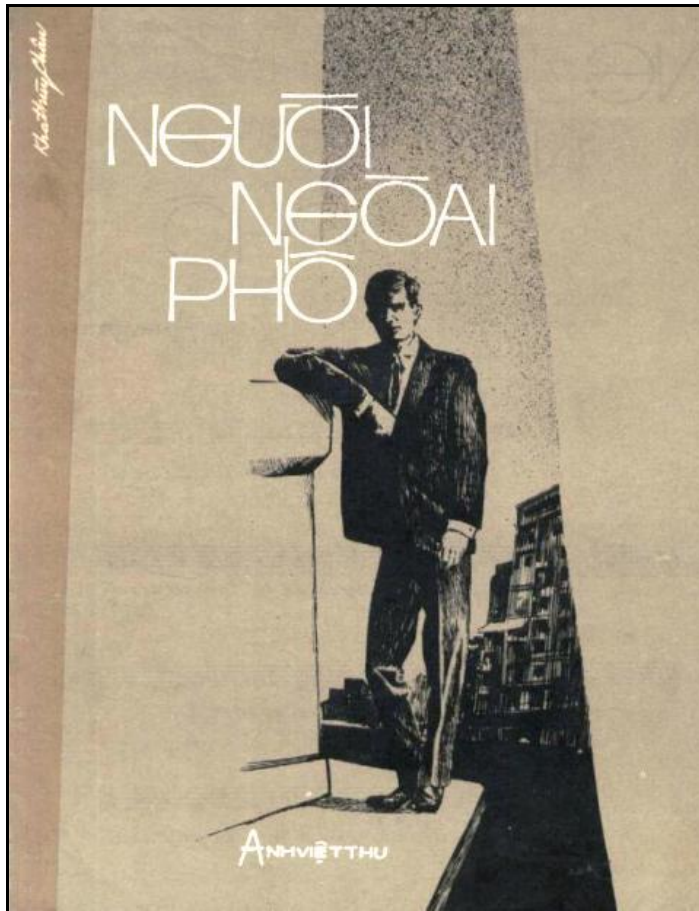
chết. Trên ngàn dâu xanh Chẳng còn chẳng còn Mùa xuân đã



chết Trên cội mai già Tình ta cũng sẽ hết. Nhưng còn tất



cả Nỗi nhớ nhớ thương thương Kỷ niệm nào cho anh Kỷ niệm nào cho em.



“NGƯỜI NGOÀI PHỐ”

Phương Đại ca:

https://www.youtube.com/watch?v=l6_SAODUreU

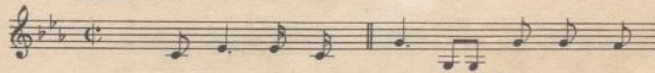
Như Quỳnh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=FyAnweJaWnQ>

NGƯỜI NGOÀI PHỐ

ANH VIỆT THƯ

BOLERO



Người đi đi ngoài phố' Chiều nắng tắt bên



Song Người đi đi ngoài phố' Bóng dáng xưa êm đêm Thành phố' đã chiều



công viên Ngày xưa ngày xưa Ngày xưa đã hết rồi

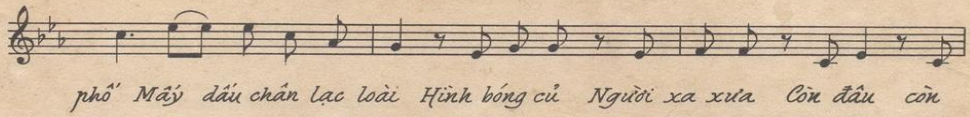


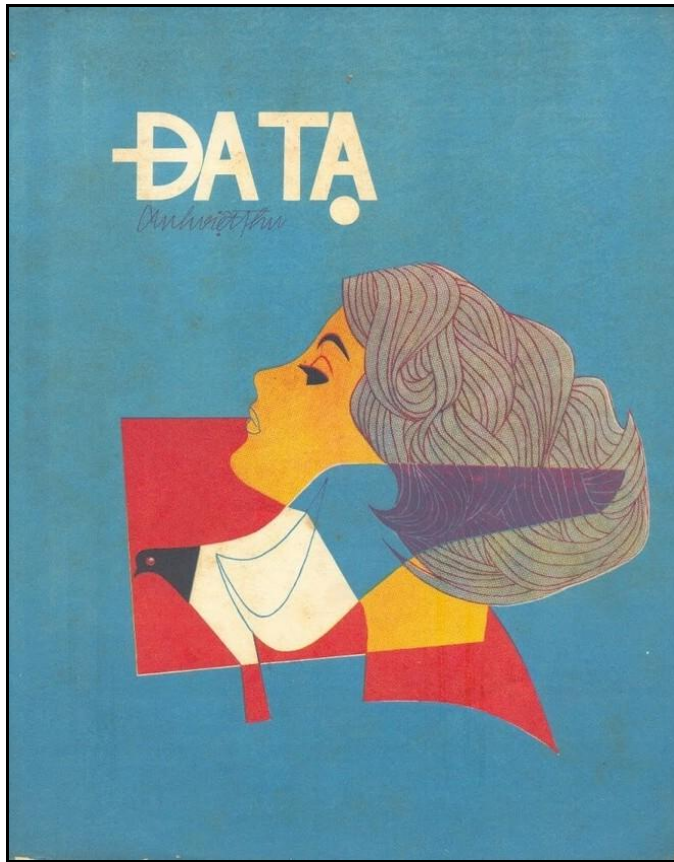
Người đi đi ngoài phố' Chàng bỏ vợ bơ vơ Người đi đi ngoài



CẨM TRÍCH DỊCH IN LẠI
TRÊN MỌI HÌNH THỨC

Bản nhạc do Đông Thương tặng Cỏ Thơm





“ĐATA”

Nhật Trường ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=F5dy6lO4jaM>

Hoàng Oanh ca:

https://www.youtube.com/watch?v=vEcOIRg_YCo

Duy Khánh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=51HIJLVYbvc>

Đinh Việt Thu

ĐẠI A

Thành-khân



1. Tôi xin đa tạ ngày nao sùng phải then
2. Tôi xin đa tạ giông màu thắm đỏ ruộng
3. Tôi xin đa tạ ngày nao sùng phải then
4. Tôi xin đa tạ mớ hôi nhỏ giọt dầm



thùng ngày nao sùng phải lạnh lũng Năng hạ vàng rừng rừng mây
 cây giông màu đỏ cháy miệt mai Trên đồng sâu hay trên ruộng
 thùng ngày nao sùng phải lạnh lũng Năng hạ vàng rừng rừng mây
 dờ mớ hôi nhỏ giọt trên trể Trên đồng sâu hay trên ruộng



trắng ôi mây xóa tóc nghiêng nghiêng Xin đa tạ người
 lúa xanh thắm thắm mắt em thơ Xin đa tạ mẹ
 trắng ôi mây xóa tóc nghiêng nghiêng Xin đa tạ bàn
 lúa xanh thắm thắm mắt em thơ Xin đa tạ lời



em bé bông mần mà người em bé bông thật thà Năng hạ
 quê nểng lúa mù loà mẹ quê nức nở lệ nhòa Năng hạ
 tay thông khổ nhọc nhần bàn tay thông khổ thù hằn Năng hạ
 ca ập ủ vỡ vỡ lời ru ập ủ nào nề Năng hạ



vàng rơi phủ bờ vai Lời ai ru giỗ hiu hiu buồn.
 vàng rơi phủ bờ vai Lời ai ru giỗ hiu hiu buồn.
 vàng rơi phủ bờ vai Lời ai ru giỗ hiu hiu buồn.
 vàng rơi phủ bờ vai Lời ai ru giỗ hiu hiu buồn.



NHẠC-PHẨM THỨ 31 CỦA
 «VIỆT-NAM NHẠC-TUYỂN»

CẢM MƠI SỰ IN TRÙNG TRÍCH
 DỊCH HAY SỬA BỒI LỜI CA

Đinh viết thư

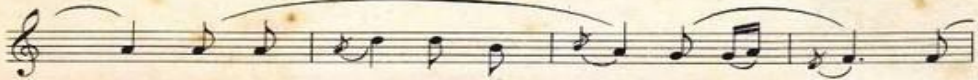
ĐẠI A



1. Tôi xin đưa tạ lời ca tiếng ru ru
2. Tôi xin đưa tạ lời ca nở hoa ăn
3. Tôi xin đưa tạ người anh chiến binh coi
4. Tôi xin đưa tạ lời ca đã xưa bao



mềm lời ca tiếng ru êm đêm Ôi lời ca đã xưa chính
 tin lời ru giữ quê hương mình Năng hạ vàng rừng rung mây
 hùng người anh chiến binh coi hùng Ôi vọng tay đã xưa chính
 tàn lời ru đã xưa phủ phàng Năng hạ vàng rừng rung mây



chiến du chim trắng trắng tung bay Xin đã tạ giông
 trắng ôi mây xóa tốc nghiêng nghiêng Xin đã tạ ngày
 chiến du chim trắng trắng tung bay Xin đã tạ mơ
 trang ôi mây xóa tốc nghiêng nghiêng Xin đã tạ ngày

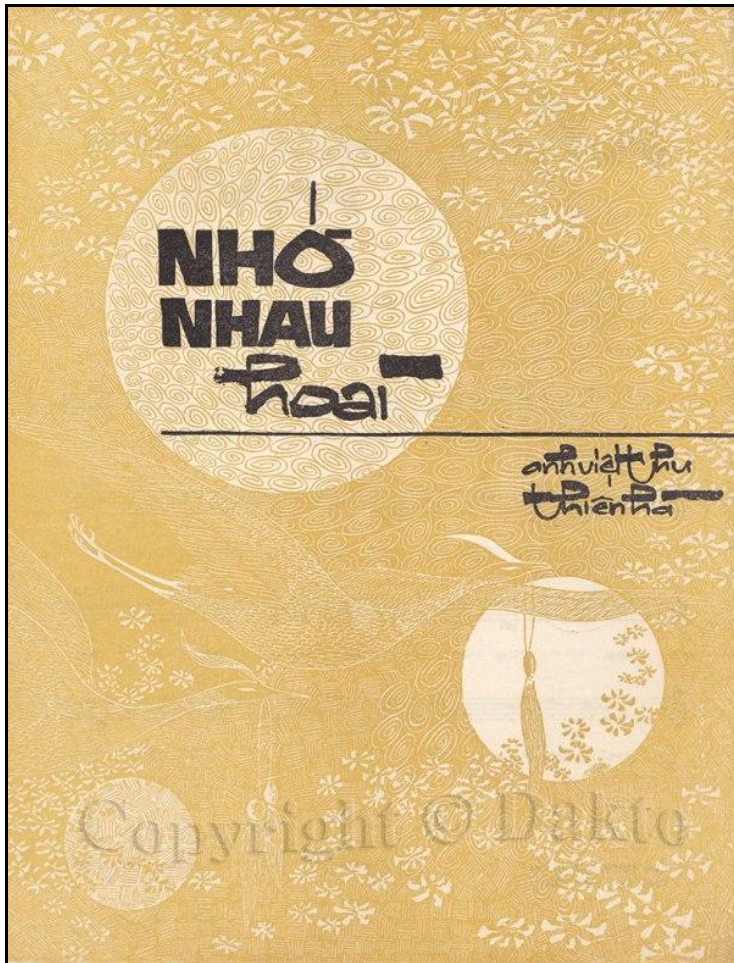


mẫu thắm đỏ ruộng cây giông mẫu vẫn chảy miệt mài Xin lời
 nao sùng phải then thùng ngày nao sùng phải lạnh lùng Xin lời
 hoi nhỏ giọt đêm để mơ hoi nhỏ giọt tràn trề Xin lời
 nao sùng phải then thùng ngày nao sùng phải lạnh lùng Xin lời



ru xưa hải hùng đi Lời ai ru gió hiu hiu buồn.
 ru xưa hải hùng đi Lời ai ru gió hiu hiu buồn.
 ru xưa hải hùng đi Lời ai ru gió hiu hiu buồn.
 ru xưa hải hùng đi Lời ai ru gió hiu hiu buồn.

NHẠC-PHẨM NÀY DO **MINH-PHÁT** VÀ **TINH-HOÀ MIỀN NAM** PHÁT HÀNH ĐÃ THU-THANH
 VÀO ĐĨA HÁT «**VIỆT - NAM**» VỚI GIỌNG CA **NHẬT-TRƯỜNG** VÀ BAN NHẠC **Y - VÂN**



“NHỚ NHAU HOÀI”

Duy Khánh & Băng Châu ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=HVPtNBvgd8c>

Hoàng Thục Linh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=kZnbzohkyis>

Who!nhau HOAI

*Anh - Việt - Thu
Chiên - Hà*

BALLADE



Em ở nơi nào, có còn mùa Xuân không



em ? Rừng ngàn lá gió từng đêm nhắc nhở thì.



thăm. Nàng ở trên đầu, nàng trong lòng phố, Gió ở trên



non, "gió cuốn mây về. Sao anh vẫn

CẤM TRÍCH-DỊCH IN LẠI
TRÊN MỌI HÌNH THỨC

Kiểm duyệt số 5481 BTT-PHNT
ngày 17.12 70

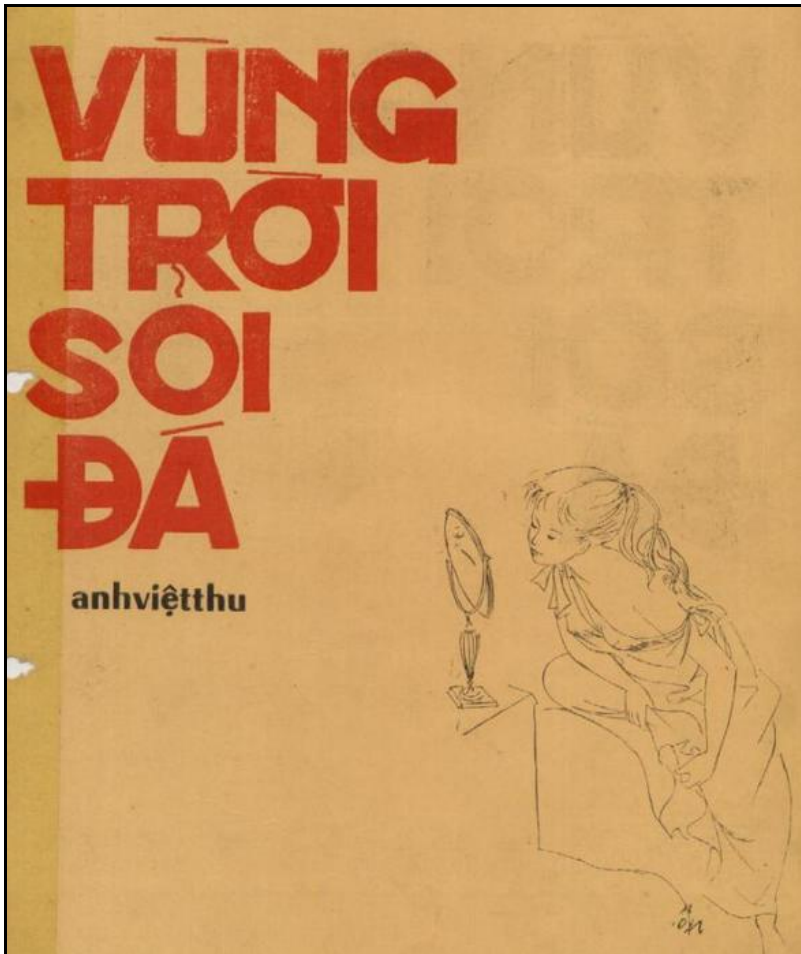
ngồi mà nghe cô - đơn. mà nghe nước - nở trong hồn, và thương đời mắt
 nhỏ em buồn. Vì mình yêu nhau, vì mình thương nhau nên mới giận
 hờn. Vì mình xa nhau nên nhớ nhớ nhau hoài...

Em ở nơi nào, có còn mùa Xuân không em ?

Rừng ngàn lá gió từng đêm nhắc - nhớ thì - thăm.

Mai lỡ không về, chắc anh buồn biết mấy, Đáng nhớ xuân
 xưa cũng nhớ đêm ngày.

FINE



“VÙNGTRỜI SỎI ĐÁ”

Trung Chính ca:

https://www.youtube.com/watch?v=-_9kDCynjos

VÙNG TRỜI SOI ĐÁ

Sáng tác : ANH VIỆT THU

Thu thanh : HÀ THANH

Hòa âm : NGHIÊM PHÚ PHI

Ban nhạc : HẢI SƠN

Hãng đĩa : VIỆT NAM

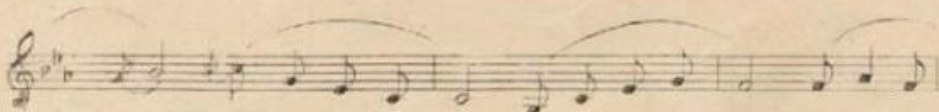
*Ấn phẩm chọn lọc
của Tiếng "K" thời đại*

Viết tại nhà Nguyễn - Thế - Danh
Tặng thi sĩ TÔ - KIỀU - NGÂN
+ a vàng sao nâu.

THÀNH THIÊN

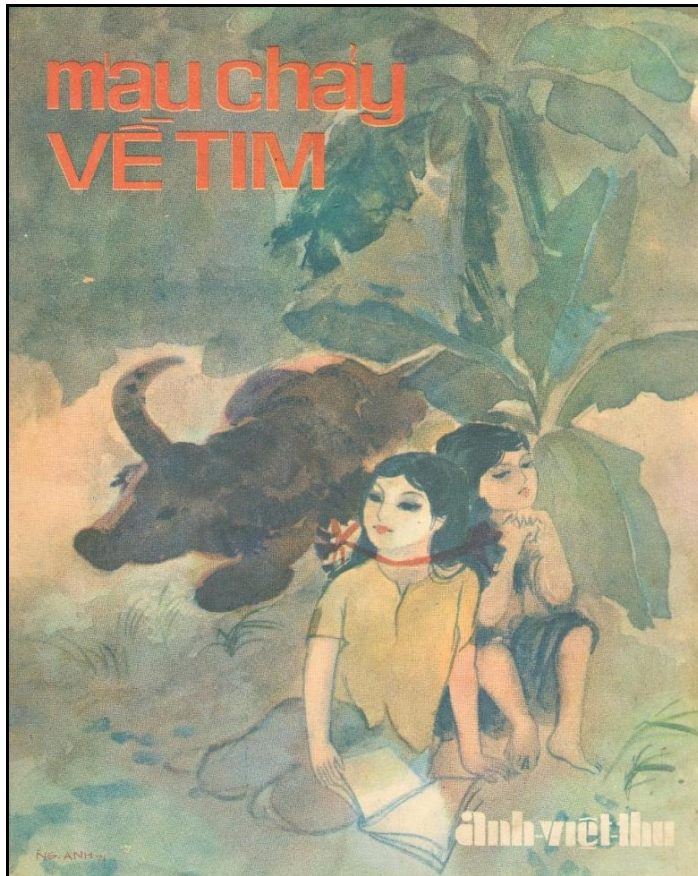


Vùng trời vùng mây soi



đá Bước chân đưa đất dịu Gợi tên em ngỏ say Gợi mưa gọi

nặng cho em thao hồng đôi mi | Em lên vùng sỏi đá Gió trăng sao đón
 chờ Nước mắt em nhỏ xuống Vì sao đứng một trời
 Mang ra đời tiếng khóc Em vào công viên Thương Đê Thời già
 từ lên ngôi thiên thần Đường em đi - gió lay Người em nhỏ
 bé ơi em lên vùng băng giá Em lên vùng sỏi đá La hoa như lóa
 chờ Tiếng hát ru lửa gió Vì sao đứng một trời



“MÁU CHẢY VỀ TIM”

Hà Thanh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=IGVUUNydPt0>

Hương Lan ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=80xogGrl6cM>

màu chày VỀ TIM

ANH-VIỆT-THU

CHẠM VỪA



Anh có nghe tình xưa đã rộn ràng



trên cây cỏ trên ruộng đồng lúa trở bóng Cây dong ở đâu



đương Cây ô môi ở trường làng cũng trở bóng đỏ rừng rừng



Anh biết không tiếng é a của trẻ



thơ Phải ngập ngừng vì tiếng súng hằng đêm. Mẹ



già cũng khóc nỡ không quên câu trôn câu kinh. Đêm từng đêm trẻ



thơ ngủ giết mình Đó quê hương ta một



dãy giang sơn tuyết vời. Đó anh em ta da vàng máu đỏ trong



tim Đó quê hương ta Xin anh giữ lấy ven toàn



Góp trăm bàn tay để cùng nhau xây lại từ đầu.



“CUỐN THEO CHIỀU GIÓ”

Hương Lan ca:

https://www.youtube.com/watch?v=y1ec_lf-rPk

Giao Linh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=4B3od8-SwmU>

Cuốn theo

Anh Việt Chou

CHIỀU

TANGO HABANERA



Một ngày nao về thăm đất mẹ



Đường về mưa bay giăng mắc lối đi Còn tìm đâu xanh xanh hoa



cỏ Tìm đâu đêm đêm trăng tỏ Tìm đâu tiếng ru vào nói

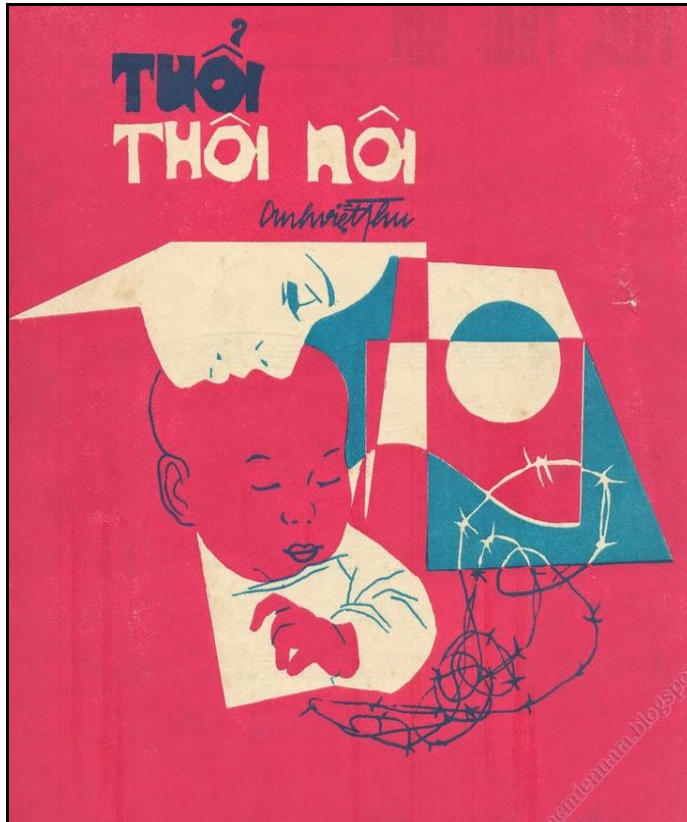


Còn tìm đâu tìm đâu mái nhà Còn tìm đâu ngôi trường

CẤM TRÍCH DỊCH IN LẠI
TRÊN MỌI HÌNH THỨC

G. P. SỐ 974/BTLC/BC3/XB
NGÀY 1-4-1966

cũ mến yêu Còn tim đầu mây buông tóc xóa Tim đầu em thơ nhỏ
 nhỏ Tim đầu tuyết sương me già Gió cuốn nước chảy lạnh lùng
 Đường xưa muôn lối biết đi tìm đầu ngày thơ Lặng nhìn
 Mưa mưa rơi nước nở Mây trắng xây thành buồn dằng dằng lên ngắt
 trời Ngày thơ ơi đã qua mất rồi Còn niềm tin trong lòng
 vẫn nở hoa Còn diu nhau trong cơn mưa gió Diu nhau trong cơn giông
 bão Diu nhau dất nhau vào đời



“TUỔI THÔI NÔI”

Hoàng Oanh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=8uNQh-O-To4>

Hằng Phạm ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=Nj78hKa3dZ4>

TUỔI THỜI NƠI

anhviethu

Lần đầu tiên, nữ danh ca HOÀNG OANH hát giọng Nam
trên một mặt đĩa nhựa THIÊN THAI ÂM THANH NỔI

nâng niu



Ngày con tròn cái tuổi là tuổi thời nơi
Ngày con tròn cái tuổi là tuổi thời nơi



Tay nâng niu một tháp một tháp cái tuổi ngà Ôi cái
Tay nâng niu một tháp một tháp cái tuổi ngà Ôi cái



tuổi cái tuổi ngọc ngà Ngàn hoa nở trên luống cây Cho con
tuổi cái tuổi ngọc ngà Đạn bom nở thay trâu cày Cho con



tròn một tuổi thời nơi Mừng con Một chuỗi trắng
tròn một tuổi thời nơi Mừng con Một đóa cưng



THIÊN THAI HẠC VIỆT AN HÀNH
TÁC GIẢ GIỮ BẢN QUYỀN

CẦN MỜI SỰ IN TRÙNG TRÍCH
DỊCH HAY SỬA ĐỔI LỜI CA

sao Một câu hát ca dao thật buồn Cho con tròn một tuổi thôi
 tên Một câu hò chèo trên môi cười Cho con tròn một tuổi thôi

nói Ngày con tròn cái tuổi tuổi thôi nói
 nói Ngày con tròn cái tuổi tuổi thôi nói

Bên kia sông Năng đây đó bờ Mùng con một tuổi Ôi cái
 Ôm trong tay Sáng lạnh rợn người Mùng con một tuổi Ôi cái

tuổi cái tuổi ngọc ngà Một con sao bay sò
 tuổi cái tuổi ngọc ngà Vòng giây kềm gai buông

lòng Cho con tròn một tuổi thôi nói Mừng con Một
 dài Cho con tròn một tuổi thôi nói Mừng con Một

dây quê hương Và đàn chim trắng tung bay khắp
 dây quê hương Và đàn chim trắng tung bay khắp

trời Cho con tròn một tuổi thôi nói
 trời Cho con tròn một tuổi thôi nói

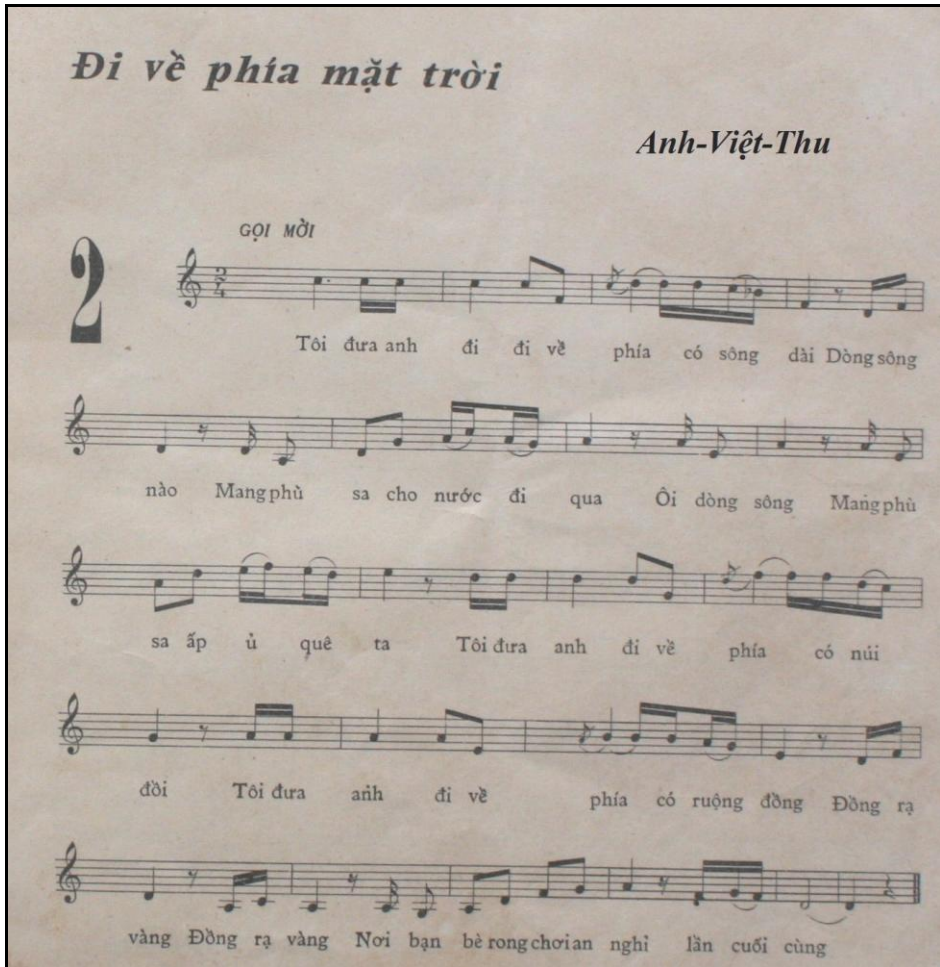
TIẾNG HÁT HOÀNG ANH TRÊN MẶT
 ĐẤT NHỰA THIÊN THAI 45 VÒNG

THIÊN THAI NHẠC VIỆT TÂN HÀNH,
 TÁC GIẢ GIỮ BẢN QUYỀN

Đi về phía mặt trời

Anh-Việt-Thu

GỌI MỜI



Tôi đưa anh đi đi về phía có sông dài Dòng sông
 nào Mang phù sa cho nước đi qua Ôi dòng sông Mang phù
 sa ấp ủ quê ta Tôi đưa anh đi về phía có núi
 đồi Tôi đưa anh đi về phía có ruộng đồng Đồng rạ
 vàng Đồng rạ vàng Nơi bạn bè rong chơi an nghỉ lần cuối cùng

“ĐI VỀ PHÍA MẶT TRỜI”

Hoàng Oanh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=lqgpZanjUcQ>

Duy Khánh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=GDaK-RCx0Jw>

Đường chúng ta đi

Anh-Việt-Thu

NHANH, RỘN-RÀNG

1. Đường đi khó không khó vì ngăn sông cách núi Mà khó
 Ô... ô.....ô.....ô..ô....ô Mà khó

vi lòng người ngại núi e sông 2. Đường chúng ta
 3. (Đường chúng ta)
 vi lòng người ngại núi e sông

“ĐƯỜNG CHÚNG TA ĐI”

Nguyệt Ánh & Việt Dzũng ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=O3Q8L1Pvgf0>

đi qua bao gian khổ chông gai Đóa hoa hồng nở trên mỗi
 ..đi hoa chen đua cỏ hân hoan Những tấm lòng vọng âm bài

Ô.....ô.....ô.....ô.....ô.....ô Đóa hoa
 Ô.....ô.....ô.....ô.....ô.....ô Những tấm

bước tới Giọt mồ hôi từng giọt nóng
 hát cũ Trạm đò gió hồng hào ánh

hồng nở trên mỗi bước tới Đường chúng ta đi
 lòng vọng âm bài hát cũ Đường chúng ta đi

hồi Sáng trưng anh em ô cuộc xum
 lửa Mở toang tương lại ô buổi lên

Đường chúng ta đi Đường chúng ta đi
 Đường chúng ta đi Đường chúng ta đi

The image shows a musical score for a Vietnamese song, consisting of two systems of music. Each system has a vocal line and a piano accompaniment line. The lyrics are in Vietnamese.

System 1:

Vocal line:
 vẫy Hỡi trống
 đường Đờng lúa
 réo giục về
 ngắt rục vàng

Piano accompaniment:
 Đờng chúng ta đi
 Đờng chúng ta đi
 Đờng chúng ta đi Chúng ta
 Đờng chúng ta đi Chúng ta

System 2:

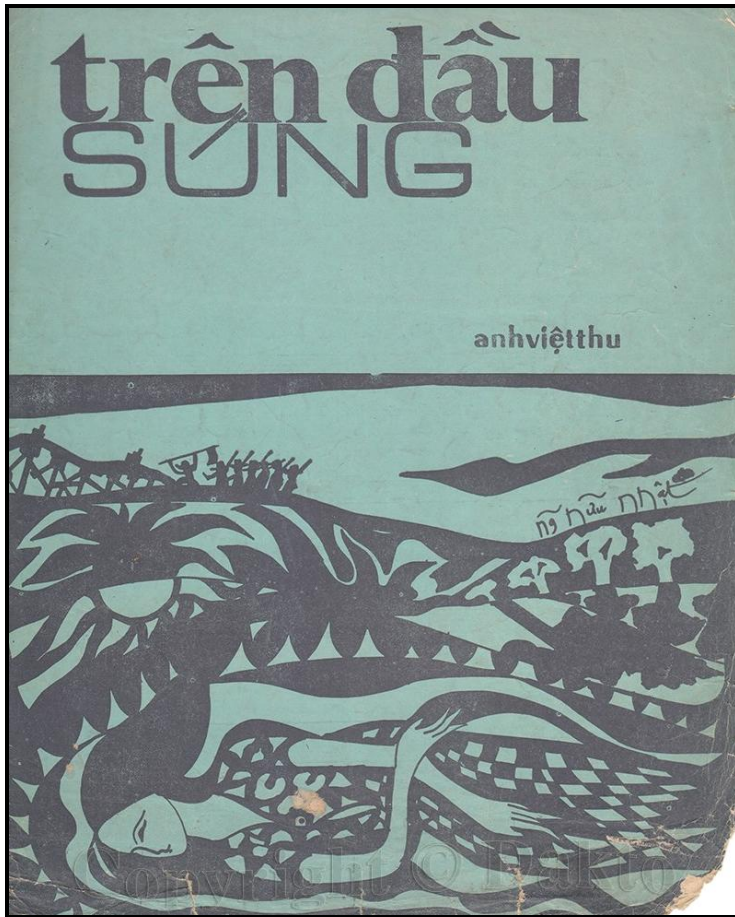
Vocal line:
 Đinh làng ta tề
 Đường trần gian một
 tựu đông đúc rưng
 chiều hình bóng chao
 rưng Anh có
 nghiêng Ôi xót

Piano accompaniment:
 đi qua bao gian khổ
 đi hoa chen đua cỏ
 chông gai Anh có
 hân hoan Ôi xót

System 3:

Vocal line:
 nghe trời vào xuân
 thương mái đầu ngồi sương
 chưa 3. Đường chúng ta
 pha

Piano accompaniment:
 nghe trời vào xuân
 thương mái đầu ngồi sương
 chưa
 pha



“TRÊN ĐẦU SÚNG”

Nguyệt Ánh & Việt Dzũng ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=k2OKBmou1HI>

Đan Nguyên & Quốc Khanh ca:

<https://www.youtube.com/watch?v=SWmt5qucR54>

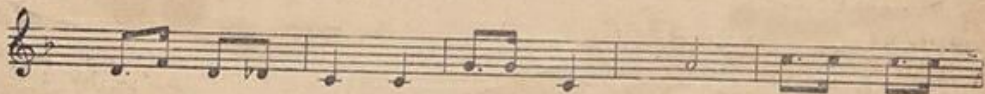
trên đầu SÚNG

anhviệththu

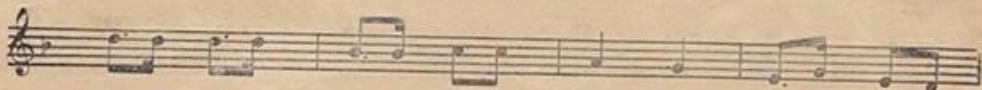
NHANH, ĐƠN-DẠP



Trên đầu súng ta đi tở quốc đã vươn mình
Trên đầu súng ta đi tở quốc đã vươn mình



Trên lưỡi lê cầm hờn hờn cầm như triều sóng Ô xôn xao chiêng
Trên lưỡi lê xô lệch cùm gông với xiềng xích Tay nâng niu cây



trống thổi thúc đã giục giả khắp chốn rộn ràng Ô lửa thiêng dật
súng súng thép với đạn đồng mới đã lên nòng Và những loạt đạn

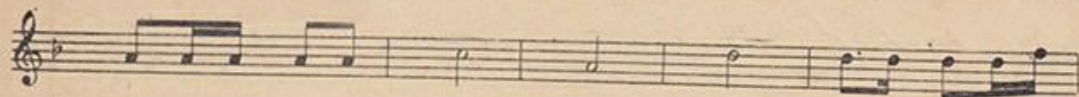


bập bùng Tay đốt lửa tay tung kiếm
đồng vàng Vun lúa...

... trở trăn đồng



sâu Cho quê hương ta rạng ngời Cho yêu thương xanh vời vời



Cho quê hương ta những đóa tuổi xuân Đề mai đây nghe nắng



dậy hòa bình Đề ông cha còn nắm đất phủ mình Ô quê hương ta



nước Việt Nam từ đó dâng lên nhà máy với công



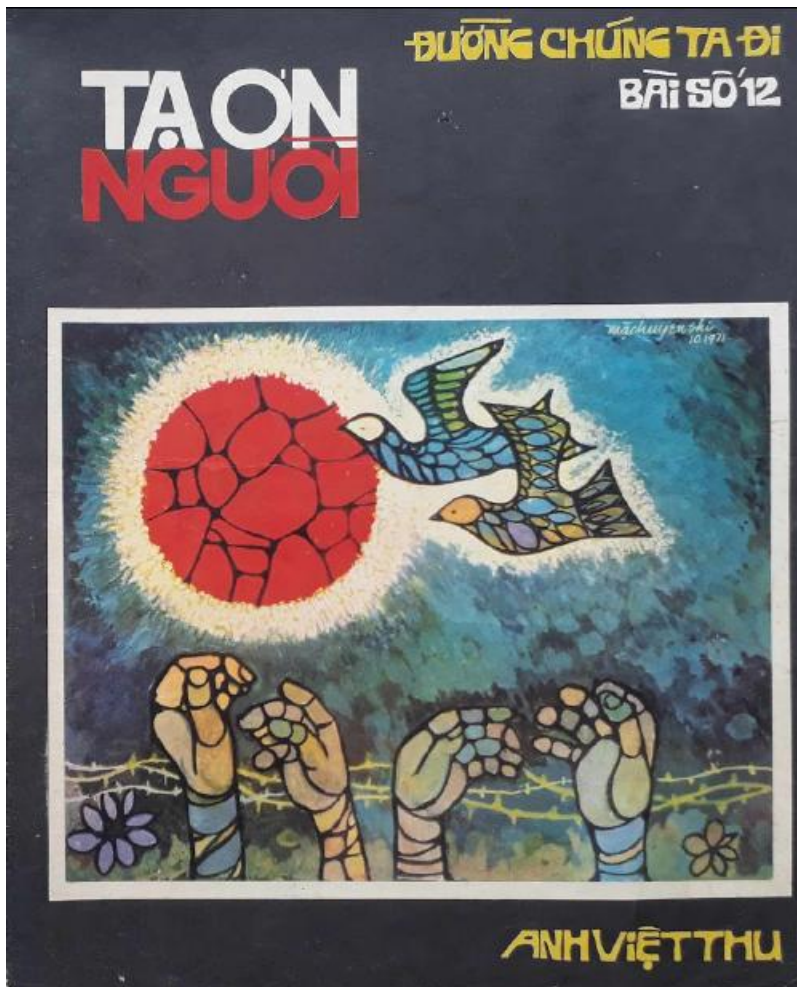
trường Những xí nghiệp trường học nhà chường và hầm mỏ



Ô bao la thăm thẳm bát ngát cánh đồng vàng với lũy tre xanh



Và tiếng ếch a đầu làng là kinh nguyện cầu cho người gục xuống



“TẠ ƠN NGƯỜI”

Thanh Tuyên ca:

https://www.youtube.com/watch?v=Um_YgN6B8EM

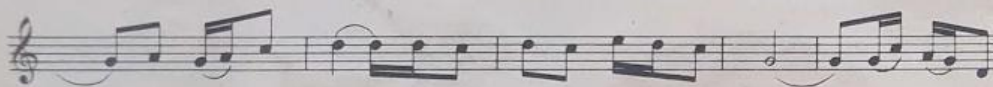
TẠ O'N NGƯỜI

ANH VIỆT THU

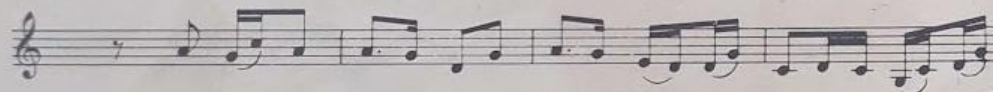
1971



Xin tạ ơn người những người hùng trong chiến cuộc hôm nay



Xin tạ ơn anh đem tuổi xanh gìn giữ quê hương này đã âm thầm,



gục ngã hiên ngang trên ruộng đồng hay trên đồi núi rừng trong lay me thân



yêu. Kia rừng núi ói tuổi xanh như cảnh lá ó ó mắt



trời đã dang dây rúc rỏ trên quê ta. Và vừng trời tương lai rạng

chiến ở ở hoà bình sẽ về trong xóm hồng Dòng máu này máu

của con ta Của quê hương của những đứa con hào

hùng Một lần đi không có ngày trở về

Xin tạ ơn người đã hy sinh cho quê hương này Dòng máu

này thế kể mai sau Sẽ noi gương nơi

tiếp cha anh hào hùng. Những nu hoa hãm tiêu tường lâu rang

ngôi Xin tạ ơn người đã hy sinh cho quê hương này.



*“Tác phẩm AVT dự thi nhập học lớp Sáng Tác niên khóa 1962-1963
tại trường Quốc Gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn”*

Nhạc sĩ LINH PHƯƠNG hòa âm & đàn:

<https://cothommagazine.com/nhac1/AnhVietThu/BuonThuNho-AnhVietThu-LinhPhuong-pianosolo.mp3>

BUỒN THU NHỎ

Tác phẩm dự thi nhập học lớp Sáng-Tác niên-khoá 1962
1963 tại Trường Quốc Gia Âm-Nhạc và Kịch-Nghệ Saigon

anhviethu

Lento Sostanuto dolce espress.

Chiều nay trên đường năm xưa bước đi bằng
 khung Chiều nay mây chiều xuống thấp khói lam chiều mờ
 — Chiều nay trên đường năm xưa nghe lòng tê tái bước đi âm
 thầm lòng lạnh lùng Đây mùa thu chết theo từng lá thu vàng
 rơi . Mùa thu mang nhiều thương nhớ lá thu rơi rơi
 — Mùa thu mưa chiều giăng mắc ướt vai người đi Mùa
 thu mang nhiều thương nhớ nghe lòng tê tái bước chân thu về buồn vào hồn:
con anima.
 Đây thời gian lắng trôi mùa thu lá rơi băng khung . Vào

dời mang nhiều thương nhớ . Đường đi muôn lối biết đâu tìm ngày
 thơ . Thu xưa ôm mộng nửa gối trắng canh thâu Để gió thu
poco rubato sempre
 xuyên qua mảnh mình tôi trong cô đơn Bao nhiêu lá rơi bao mộng
poco allarg. con anima *Alto*
 mơ tình thu xa xưa . Mùa thu vẫn vương tình thu
 xưa gió thu ru êm êm Mùa thu lá thu vàng vương lối bước chân người
 đi Người ơi có bao giờ nghe mưa thu rơi mà không thương
Senza tempo *stretto*
 nhớ Bước chân đi âm thầm rơi trong đêm dài để gió thu thổi ngày thơ vương vương
rall. *smorzando* *Alto*
 ướt mi nghe lòng giữa đêm nay bơ vơ . Vào đời mang nhiều thương
rall. allarg. *pp* *ppp*
 nhớ để lòng thổn thức lạc vào mùa thu bao tâm tư .

Nhạc phẩm BUỒN THU NHỎ nocturne mi b majeur của ANH VIỆT THU đã trình bày nhiều lần tại đài vô tuyến truyền thanh Saigon, giàn nhạc Sinh Viên Viện Âm Nhạc Frack-César tại Pháp, giàn nhạc S.V. Viện Âm Nhạc La-Mô tại Ý

Thái Thanh ca: LỜI PHỦ DỤ TỪ TÂM

<https://cothommagazine.com/nhac1/AnhVietThu/LoiPhuDuTuTam-AnhVietThu-ThaiThanh.mp3>



Thanh Lan ca: MÙA XUÂN HÁT CHO EM

<https://cothommagazine.com/nhac1/AnhVietThu/MuaXuanHatChoEm-AnhVietThu-ThanhLan.mp3>

Mùa Xuân hát cho em
Điệu tình dang phơ phới
Trăng lòng đầy hương êm
Đón em vào mở hội

Nếu em là biển rộng
Anh xin làm cát vàng
Tình dang muôn đất sống
Cửa lòng ta thênh thang

Nếu em là núi biếc
Anh nguyện làm tà mây
Vấn vương hoài bất tuyệt
Hồn trời cao cánh bay
Trời cao cánh bay

Nếu em là rừng xanh
Anh sẽ làm suối bạc
Cát tiếng hát bên ghềnh
Ru em ru em ngàn điệu nhạc
Ru em ru em ngàn điệu nhạc

*Em có là đời hoang
Anh xin làm lối cỏ
Đưa bước nai hiền hòa
Hương lòng theo hương gió
Không em là sông trôi
Anh làm thuyền lơ lửng
Chờ đầy khoang
Đầy khoang là mây trời
Giòng êm anh in bóng
Giòng êm anh in bóng, em ơi*

Mùa Xuân hát cho em
Điệu tình dang phơ phới
Trăng lòng đầy hương êm
Đón em vào mở hội

Nếu em là ngày đẹp
Để anh làm mặt trời
Tô nắng hồng tha thiết
Cho thêm tươi cuộc đời

Mùa Xuân hát cho em
Điệu tình dang phơ phới
Trăng lòng đầy hương êm
Đón em vào mở hội.

21 TÌNH KHÚC ANH VIỆT THU

<https://www.youtube.com/watch?v=LKVDzV0ba7o>



- 01 Người ngoài phố
- 02 Một mình thôi
- 03 Hai vì sao lạc
- 04 Đa tạ
- 05 Tám điệp khúc
- 06 Như giọt xuân rơi
- 07 Cho tình yêu chúng mình
- 08 Trong cuộc tình sâu
- 09 Mùa xuân đó có em
- 10 Cho tôi sống lại một ngày
- 11 Nhớ nhau hoài
- 12 Mình nhớ nhau không/
- 13 Máu chảy về tim
- 14 Gió về miền xuôi
- 15 Đi về phía mặt trời
- 16 Cuốn theo chiều gió
- 17 Dòng An Giang
- 18 Đẹp Bạc Liêu
- 19 Mùa xuân hát cho em
- 20 Người bạn tình xưa
- 21 Trên nòng súng

Nhạc sĩ
Anh Việt Thu

21 Tình khúc Anh Việt Thu

Cuộc Đời Và Sự Nghiệp Của Nhạc Sĩ Anh Việt Thu

** Bài viết và video từ Nhạc Vàng - Golden music youtube **

<https://www.youtube.com/watch?v=outxbt0WWPc>

Nhạc sĩ Anh Việt Thu xuất thân trong một gia đình trung nông ven nhánh sông Tiền, với ba người em : Huỳnh Phi Long, Huỳnh Thị Kim Phụng, Huỳnh Hữu Việt Thu.

Thuở nhỏ anh được đưa ra thành theo học tại trường làng Tân Vĩnh – Vĩnh Long, trường quận Cái Bè, Trường Tỉnh Mỹ Tho và năm 1950 được lên Sài Gòn tiếp tục việc học.



Trong những năm học Trung Học tại Sài Gòn, anh được người bạn cùng lớp là Ngô Văn My chỉ cho anh đánh những nốt đầu tiên trên đàn Tây Ban Cầm và từ đó anh tự học lấy. Đến năm 1956, Trường Quốc Gia Âm Nhạc thành lập, anh thi vào và lần lượt học các môn nhạc pháp, nhạc sử, hòa âm, đối âm, tấu âm, sáng tác và dương cầm với các giáo sư Hùng Lân, Nguyễn Văn Huấn, Nguyễn Phụng, Ngô Duy Linh, Hải Linh, Nghiêm Phú Phi, Võ Đức Thu ...

Về sinh hoạt văn nghệ, anh thường tham gia vào các ban nhạc học sinh, sinh viên và dạy nhạc tại các trường Biên Hòa, Bình Dương, Tây Ninh, ... Những bài hát với đề tài quê hương tình tự của anh như Ngược Giòng Cửu Long, Giòng An Giang, Những Niềm Thương Mến, Đường Này Anh Về Đâu ... đã được in và phổ biến trong những năm 1956 -1957 và một số các bài tập trong thời gian học, thỉnh thoảng được nhạc sĩ Lê Mộng Bảo – Giám đốc nhà xuất bản Tinh Hoa in ra với tinh thần khích lệ để anh có tiền ăn học.



Gần tám năm vui mài học tập và nghiên cứu tìm một hướng đi trong sáng tác, bằng tiếng hát tự lòng đất và lòng người – đất Việt và người Việt. Sự hiện diện và đóng góp của anh trong làng âm nhạc Việt Nam không nhỏ. Những tác phẩm chính Anh Việt Thu đã viết: Dạ Khúc Kim Sang, 10 bài nhạc không lời cho vĩ cầm và dương cầm (Giải La Mã 1962); 20 Ca Khúc Anh Việt Thu phổ biến trong những năm 1964 – 1968. Xuân Nguyễn Huệ (trường ca – Giải Nhất Xuân Bình Ngọc do Cục Vô Tuyến truyền thanh Quốc Gia tổ chức tại Sài Gòn 1966), Đường Chúng Ta Đi (liên ca) ... và trên 200 ca khúc phổ thông. Đáng kể là một số tự tình khúc : 8 Điệp Khúc, Chân Dung,

Đa Tạ, Một Mai Mai Một, Vùng Trời Sỏi Đá, Anh Còn Gì Cho Em, Hai Vì Sao Lạc, Tiếp Nối, Gọi Tên, Người Ngoài Phố, Trên Đầu Súng ... cũng như một số ca khúc phổ từ thơ Trường Anh: Mưa Đêm Nay, Bảy Màu Vàng; Thơ Thiên Hà như: Nhớ Nhau Hoài, Gió Về Miền Xuôi, Xa Dấu Ngựa Hồng ... sống mãi với thời gian.



Là một nhạc sĩ tài hoa, Anh Việt Thu được lọt vào ‘mắt xanh’ của cô nữ sinh Gia Long – Nguyễn Nữ Hiệp. Vượt qua những sóng gió ngăn cản của gia đình, cuối cùng hai người chính thức thành hôn vào một ngày xuân 1965.

Do căn bệnh hiểm nghèo, sau 103 ngày vật lộn với thần chết qua các bệnh viện Đồn Đất, Tổng Y Viện Cộng Hòa, Y Viện Quảng Đông. Người nhạc sĩ tài hoa ấy đã trút hơi thở cuối cùng hồi 2 giờ 40 phút ngày 15-03-1975 nhằm ngày mùng 3 tháng 2 năm Ất Mão.

Ba mươi bảy tuổi đời. Nhạc sĩ Anh Việt Thu đã tạo được một sự nghiệp âm nhạc khá đồ sộ được công chúng mến mộ tiếc thương.

Người nằm xuống, vẫn “thương bạn bè qua sông qua suối không có đò”

13/03/2018 - Dương Kinh Thành

Nhân ngày giỗ lần thứ 43 của cố nhạc sĩ Anh Việt Thu



Mãi đến hôm nay, người viết mới có được những lời tưởng niệm với một nhạc sĩ tài hoa và cũng là người thầy đầu tiên về lãnh vực âm nhạc của mình. Nhạc sĩ Anh Việt Thu – tên thật là Huỳnh Hữu Kim Sang – có người em tên Việt Thu, lấy nghệ danh như vậy ngụ ý người anh lo cho đứa em Việt Thu. Sự chậm trễ này do điều kiện khách quan, đến khi có đủ cơ duyên mới tìm hiểu và thu góp được nhiều sự kiện. Thời gian làm học trò với nhạc sĩ tuy chỉ có hai khóa học, 6 tháng, nhưng có rất nhiều kỷ niệm và chuyển biến lớn trong hoạt động

văn nghệ của mình mãi đến sau này. Đặc biệt trong lãnh vực văn hóa, văn nghệ Phật giáo. Những kiến thức đặc biệt đó đã giúp rất nhiều cái nhìn sâu sắc và tường tận các vụ việc văn nghệ của mình. Hơn nữa ông bà ta từng nói “*Nhất tự vi sư, bán tự vi sư*”, dù thời gian cận những ngày của năm 1975 và sau đó nữa, cuộc sống đã cuốn phăng mọi lo toan đến cách xa ngàn dặm.

Các khóa nhạc khi ấy cũng mang tên Phù Sa do chính nhạc sĩ đứng chịu trách nhiệm cùng các cộng sự tài danh như nhạc sĩ Phạm Minh Cảnh dạy về nhạc lý căn bản; nhạc sĩ Lan Phương dạy về phát âm và có cả các tiết do soạn giả Loan Thảo đứng lớp. Địa điểm nằm

trong Trung Tâm Nhân Xã của giáo sư Hoàng Xuân Việt, ở số 2 Nguyễn Văn Thinh, bây giờ là Mạc Thị Bưởi, quận 1 Saigon.

Nhạc của Anh Việt Thu có sức ảnh hưởng trong cuộc đời tôi rất lớn bởi vốn bản tính dễ cảm và thích văn thơ của mình. Khi chân ướt chân ráo gia nhập trước tiên là Gia Đình Phật Tử tôi đã được mời lên hát trong nhiều buổi văn nghệ tại chùa mà bài hát đạo chưa thuộc bài nào nên cứ hát mãi ca khúc Đa Tạ, đến nỗi anh chị huynh trưởng đoàn sinh GDPT khi ấy gọi tôi với biệt danh là “Anh Đa Tạ “! Những nhạc sĩ và là những vị thầy khi ấy không những dạy chúng tôi chuyên môn mà còn nắn nót tinh thần nhân bản rất chuyên cần. Thí dụ nhạc sĩ Phạm Minh Cảnh khi kể dòng nhạc, nhạc sĩ không cho chúng tôi cảm thước kể mà phải dùng chính bàn tay không của mình, vì theo nhạc sĩ nói “*Để coi lòng dạ chúng ta có ngay thẳng hay không*”.

Tôi tìm đến học với nhạc sĩ Anh Việt Thu trước hết vì mến mộ sự tài hoa của nhạc sĩ khi viết những ca khúc êm ả, bình dị nhưng rất thâm sâu, rất giống bản tính đời thường của chính nhạc sĩ; kể nữa là hầu hết những sáng tác của nhạc sĩ đều nói về tình nghĩa anh em, bạn bè thân thiết mà trong hoàn cảnh nào khi hát lên ai cũng có thể lấy đó làm nỗi niềm riêng cho chính mình. Và quan trọng hơn là chi tiết vào mùa xuân năm 1965, nhạc sĩ Anh Việt Thu đã làm lễ cưới với cô Nguyễn Nữ Hiệp - một hoa khôi trường Gia Long Sài Gòn lúc đó tại một ngôi chùa lớn, nhìn qua ảnh vị chủ trì buổi lễ rất giống cố Hòa thượng Phó Tăng Thống Thích Thiện Hòa (1907–1978) mà bây giờ chúng ta có tên gọi là *Lễ Hằng Thuận*. Thật sự là một điểm phúc lớn.

Trong số những sáng tác được cấp phép biểu diễn hiện nay có thể kể đến *Tám Điệp khúc, Đa Tạ, Gió Về Miền Xuôi, Mưa Cẩm Giang, Nhớ Nhau Hoàì, Trong Cuộc Tình Sầu, Vang Bóng v...v...Cũng như các nhạc sĩ khác sống giữa lòng Sài Gòn trước năm 75, để sống được bằng tài năng, ca khúc của mình, ai cũng phải dè chừng, nếu không thì cũng chỉ là viết lên những ẩn ý sâu xa. Đó là khi nghe *Gió Về Miền Xuôi* ai cũng cảm thương thân phận người vợ nhọc nhằn trước nỗi khổ của chiến tranh. “ *Gió về miền xuôi / qua bốn vịnh năm doi, đò vãn đưa đưa ngược xuôi/ Để em qua sông qua suối thăm chồng ...*”. Trong tình tự quê hương, khi nghe “*Ở nơi đó, có còn không anh/ tháng giêng mưa bụi/ Tiếng trống chầu Hát Bội/ Lễ Kỳ yên...Tháng giêng mưa bụi/ Vãn mưa cài/ Óng ả lụa Duy Xuyên...*” (*Vang Bóng*). Bây giờ nghe lại bài “*Lời Ru Tiếng Nhớ*” ngoài tình dân tộc đầm thắm có một chi tiết rất hay: “*Cho tôi sống lại một ngày/ làm sao em đun gạo chín bằng rơm..*” khi hầu như bây giờ ít ai, đặc biệt các bạn nữ còn biết nhóm lửa, vo gạo nấu cơm bằng lò củi, và nếu có *khét* (khê) thì cũng la thứ “*cơm cháy*” có mùi thơm riêng biệt, đáng nhớ muôn đời. Trong tình bạn, nghe bài “*Đi Về Phía Mặt Trời*” luôn xót thương cho bạn bè anh em “*Nơi bạn bè/ rong chơi an nghỉ/ lần cuối cùng ...Thương bạn bè, thương bạn qua sông qua suối/ không có đò...*” Hay như “*Mưa Cẩm Giang*”, (một địa danh ở huyện Gò Dầu, tỉnh Tây Ninh - nằm trên quốc lộ 22B), với cơn mưa chiều bất chợt trong thơ của Trường Anh, nhạc sĩ Anh Việt Thu đã nắm nét những câu văn hay nhưng khi nghe thì tê tái, chạnh lòng “*Thăm thăm đường trường/ Tôi người cô độc/ Mòn gót giày cắm trọ quán đêm nay/ Mưa Cẩm Giang/ Như niềm đau ai khóc/ Đường sứt sùi qua mấy nẻo truông lầy...*”. Ngày đó con đường này nắng thì gồ ghề,*

mưa thì lầy lội, đêm xuống buồn tê tái, cho nên khi nghe những từ như *đường sứt sùi, máy nỏ trông lầy* hay như *mòn gót giày* người nghe dễ liên tưởng đến sự mỏi gối chồn chân, mệt mỏi với lộ trình thăm thăm xa xôi.



Nhà thơ Thiên Hà bên phần mộ NS Anh Việt Thu tại An Hữu-Cái Bè-Tiền Giang.

Có thể nói, nhạc sĩ Anh Việt Thu rất có duyên và thành công khi chọn phổ thơ thành những tác phẩm âm nhạc hay, được công chúng ái mộ nhanh chóng, có lẽ một phần do nhạc sĩ có duyên phúc được giao du và kết thân với những nhà thơ, nhà văn hàng đầu thời bấy giờ, biết lắng nghe và biết chia sẻ. Cho đến tận bây giờ, những thâm tình thân hữu ấy vẫn bền bỉ đến với nhạc sĩ, dù là bên mộ chí ở quê nhà An Hữu.

Điều này thật chí lý khi người viết nhớ trong kinh Pháp Cú có câu *“Nếu không gặp được bạn đồng hành, hiền lương, giàu trí lực, thì hãy như vua tránh nước loạn, như voi bỏ về rừng”*. Một bài thơ hay, một áng văn đẹp khi phổ thành nhạc sẽ làm sáng thêm ý nghĩa cũng

như tôn cao thêm giá trị của cả tác phẩm thơ và nhạc. Chính vì vậy mà trước đây, người viết đã không ngần ngại, từng cho hai người em kết nghĩa mượn bút danh (*Dương Như Tâm*) của mình để thử làm một cuộc phổ thơ từ những nốt nhạc đang còn học dở dang trong nhạc viện; và rất ngạc nhiên không hề có một bài thơ nào đưa đến mà các em ưng ý, nếu có cũng chỉ là miễn cưỡng, kết cuộc tất cả phải buông thả tất cả, để bây giờ trở thành những người điều phối âm nhạc lớn cho các trung tâm nghệ thuật ở...nước ngoài!

Nhà văn Du Tử Lê nhận định rất chính xác rằng: “*Sự kiện này cho thấy, nhạc sĩ Anh Việt Thu không chỉ là một nhạc sĩ tài hoa; ông còn là một nhân cách đáng quý trọng trong đời thường nữa*”.

Rất tiếc cơn bạo bệnh đã lấy đi sự sống của nhạc sĩ Anh Việt Thu khi chỉ mới 36 tuổi đời tại bệnh viện ngày 15/03/1975 nhằm ngày mùng 3 tháng 2 năm Ất Mão. Xin được thấp lên nén nhang lòng, kính viếng hương linh cố nhạc sĩ Anh Việt Thu, người nhạc sĩ, người thầy tôi luôn ngưỡng mộ. Và bài viết này cũng xin mến tặng hai người em từng mang danh Dương Như Tâm của tôi, mong hai em vững tiến trên phím đàn, cho bạn bè, cho gia đình như chính cuộc đời của cố nhạc sĩ Anh Việt Thu.

Sài gòn 12/03/2018

Dương Kinh Thành

Viếng Nhạc Sĩ Anh Việt Thu 03/2020

Kỷ niệm 45 năm ngày mất của nhạc sĩ Anh Việt Thu, Ban Quản Trị Nhạc Vàng cùng một số thân hữu có về An Hữu, Tiền Giang viếng nhạc sĩ Anh Việt Thu. Posted by [Nhạc Vàng](#) on Saturday, 14 March 2020



*Trao đổi và tri ân cùng anh Việt Bằng (đứng),
con trai trưởng của nhạc sĩ Anh Việt Thu*





<https://www.youtube.com/watch?v=eFE6cqQocTg>

<https://www.youtube.com/watch?v=myoJrYxKUxc>

THVL | CHÂN DUNG CUỘC TÌNH Mùa 3 – Oct 10, 2019
Tập 2 FULL: Nhạc sĩ Anh Việt Thu



<https://www.youtube.com/watch?v=k8l5Y8zcYr8>

THVL | NGƯỜI KỂ CHUYỆN TÌNH Mùa 3 – Jul 18, 2019
Tập 4 FULL: Nhạc sĩ Anh Việt Thu



<https://www.youtube.com/watch?v=-f4P4ExkbXM>

Tác giả “Giòng An Giang” & tôi

**** Trần Văn Ngà ****

Giòng An Giang sông sâu nước biếc, giòng An Giang cây xanh lá thắm, lá lướt về qua Thất Sơn, Châu Đốc giòng sông uốn quanh, soi bóng Tiền Giang Cửu Long...

Lời ca tiếng hát trên đây mở đầu cho bản nhạc Giòng An Giang bắt hủ của nhạc sĩ Anh Việt Thu, sáng tác thời còn là một thiếu niên (16 - 17 tuổi).

Đối với những ai từng sinh, sống hoặc làm việc ở Long Xuyên - Châu Đốc, nay là tỉnh An Giang rất vui thích khi thường thức lời ca điệu nhạc Giòng An Giang trầm lắng, êm đềm, du dương... Và đưa hồn mình về vùng biên trấn xa xôi và miên man nghĩ ngợi đến giòng sông trù mển đầy ắp kỷ niệm quê hương...

Tôi gặp và quen biết Anh Việt Thu từ năm 1957 tại Sài Gòn khi chúng tôi học lớp tam nhị tại trung học tư thực Nguyễn Công Trứ, đường Hai Bà Trưng - đối diện với vòng rào của nghĩa trang Mạc Đĩnh Chi và cũng gần nhà thờ Công Giáo Tân Định.

Sau khi thi bằng Cao Đẳng Tiểu Học Đông Dương (Diplôme d'Étude Primaire Supérieure Indochinoise - DEPSI - tương đương văn bằng TH Đệ Nhất Cấp sau này), trường Collège de Chaudoc (tiền thân trường trung học đệ nhị cấp Thủ Khoa Nghĩa) không có các lớp đệ nhị cấp nên tất cả học sinh ở Châu Đốc, có đủ điều kiện học lực, được chuyển đến trường Trung Học Phan Thanh Giản ở Cần Thơ hoặc có thể dự thi vào lớp seconde - đệ tam ở trường Trung Học đệ nhị cấp Petrus Trương Vĩnh Ký đối với nam sinh và nữ sinh thì xin hoặc thi vào trường Nữ Trung Học Gia Long.

Gia đình không đủ tiền cho tôi học tiếp ở Cần Thơ hoặc Sài Gòn. Vì vậy, tôi xin đi dạy học từ niên học 1954 - 1955, liên tiếp 3 niên học, tại Núi Sam và tỉnh lỵ Châu Đốc.

Hè 1957, được 1 người bạn tìm cho 2 chỗ dạy kèm tại tư gia, tôi quyết định lên Sài Gòn tiếp tục học lại. Với số tiền dạy kèm cũng đủ trả học phí và tiền ăn ở hàng tháng và tiền xài vặt kể như thiếu thốn triền miên...



Tôi quen biết Anh Việt Thu từ hoàn cảnh vừa đi học vừa đi dạy kèm tư gia, cũng như Anh Việt Thu cũng đang vật lộn với chữ nghĩa như tôi, từ xã An Hữu, quận Cai Lậy, tỉnh Định Tường (Mỹ Tho) lên Sài Gòn. Lúc đó - năm 1957 - Anh Việt Thu mới 17 - 18 tuổi, còn tôi đã là 22 tuổi. Anh Việt Thu với mái tóc nghệ sĩ như hình chụp năm xưa bên cạnh. Thu vừa đẹp trai, da trắng, môi lúc nào hồng vừa điềm đạm hiền hòa, vui cười khi gặp bạn bè với nhiều tình cảm trìu mến và gương mặt phúc hậu dễ gây cảm tình với mọi người.

Chúng tôi thường tâm sự về chuyện học hành và chuyện gia đình nên sớm thông cảm và mến nhau. Khi học chung lớp chừng một tháng, Anh Việt Thu đưa tôi về chơi ở nhà trọ, đường Bà Hạt hay Da Bà Bàu, tôi không nhớ rõ.

Điều mà tôi nhớ rõ nhất, là chủ căn nhà đó là anh Năm, người thấp và có "bề thế" (lớn hơn tôi khoảng 2 tuổi), một giáo viên tiểu học, anh bị động viên trước năm 1954. Sau 3 năm phục vụ trong Quân Đội, anh xin giải ngũ với cấp bậc Trung Úy.

Anh Năm xem Anh Việt Thu như một người em ruột vì anh còn độc thân, có công ăn việc làm, nhà cửa đàng hoàng nên Anh Việt Thu không phải lo chỗ ăn ở chỉ tìm chỗ dạy kèm tại tư gia kiếm tiền đóng học phí và xài vặt...

Khi Anh Việt Thu và tôi quen khá thân, Thu thường nói với tôi là Thu xem tôi như người anh cả trong gia đình. Mỗi khi có Má của Thu từ An Hữu (gần Bắc Mỹ Thuận - nay là cầu Mỹ Thuận) lên thăm, Thu thường mời tôi đến nhà chơi. Mỗi lần Má của Thu lên Sài Gòn thăm con, bà thường mang theo nhiều quà cáp cho con và đặc biệt là có nhiều loại trái cây, thuộc cây nhà lá vườn và có cả chim óc cao, chằng nghịt rô ti của vùng bắc Mỹ Thuận thường bán dọc 2 bờ bến bắc cho khách vãng lai, qua lại bắc Mỹ Thuận hàng ngày. Má của Thu không quên mua một ít đặc sản chim rô ti lên làm quà cho bạn bè của Thu hay là tổ chức ăn uống tại nhà anh Năm.

Má của Thu gọi tôi bằng con như gọi Anh Việt Thu, rất triu mến. Bà có vóc hình mảnh mai nhỏ nhắn, nước da trắng giống hệt hình dáng Mẹ tôi đang ở quê nhà Châu Đốc. Nhưng, Má của Thu nhỏ tuổi hơn Mẹ tôi nhiều, ít nhất 10 tuổi, lúc bấy giờ Má của Thu ước độ đã qua tuổi bốn mươi, còn Mẹ tôi trên 55 tuổi... Hai bà mẹ cùng có một tấm lòng thương yêu con vô hạn, mong muốn con mình học hành đàng hoàng thành danh với đời dù gia đình nghèo, thiếu thốn.

Khi chúng tôi thân nhau, Anh Việt Thu mới tâm sự nhiều với tôi, Thu đã sáng tác 1 bản nhạc đầu đời của người nhạc sĩ nghèo ở nhà quê mới lên thành đô và bản nhạc thứ 2 mới là bản nhạc Giòng An Giang lúc Thu mới 16, 17 tuổi.

Anh Việt Thu vừa đệm đàn vừa hát khe khẽ Giòng An Giang cho anh Năm và tôi vừa đủ nghe. Giọng hát của Thu sao sâu lắng trầm buồn gợi nhắc tôi giòng nước đục ngầu chất đất phù sa của giòng sông An Giang, là nơi chôn nhau cắt rún - quê hương yêu dấu của tôi.

Giòng An Giang mà Anh Việt Thu viết thành bản nhạc có giai điệu tha thiết về quê hương, chính là sông Hậu. Từ xứ Chùa Tháp - Cao Miên, con sông dài lịch sử của nhiều nước - Cửu Long - Mékong - đổ nước xuống Việt Nam qua tỉnh biên thùy Châu Đốc, chia ra làm 2 ngã - 2 nhánh với tên gọi là Tiền Giang và Hậu Giang. (Hình: Hậu Giang, từ tỉnh Tà Keo của KPC chạy ngang qua tỉnh lỵ Châu Đốc).

Sông Tiền chảy ngang quận Tân Châu (Châu Đốc) và qua tỉnh Kiến Phong, Sa Đéc, Vĩnh Long, Bến Tre đổ ra biển Đông. Sông Hậu, cũng từ Biển Hồ - Tonlé Sap (xứ Chùa Tháp) đổ nước xuống xuyên qua địa phận quận An Phú và Châu Phú của tỉnh Châu Đốc đến tỉnh Long Xuyên, Cần Thơ, Vĩnh Long, Sóc Trăng, Trà Vinh...và nước chảy ra biển Đông.

Con sông dài Cửu Long - có tên gọi quốc tế là Mékong xuyên suốt từ cao nguyên Tây Tạng xuống nước Tàu và chạy qua Miến Điện, Thái Lan Cao Miên và đồng bằng sông Cửu Long - Việt Nam, dài trên 4 ngàn kilômét.

Hai con sông Tiền và Hậu, mỗi sông dài từ 220 - 250 Km, nước chảy đổ ra biển với 9 cửa mà chín có nghĩa chữ nho - Hán Việt - là cửa, và con sông dài uốn khúc như con rồng nên người ta đặt tên là sông Cửu Long - có nghĩa là 9 con rồng, thay cho từ Mékong. Con sông mang tên 9 con rồng - Cửu Long, còn có ý nghĩa khác nữa là với sông Tiền và sông Hậu, nước đổ ra biển bằng 9 cửa: Đại, Tiểu, Ba Lai, Hàm Luông, Cổ Chiên, Cung Hậu, Định An, Bassac (Ba Thắt), Tranh Đề.

Vùng sông Hậu, có 3 cửa chảy ra biển, nay cửa Ba Thắt đã bị vùi lấp chặn nước lại, không còn đổ ra biển Đông như xưa. Sông Hậu chỉ còn 2 cửa chảy ra biển là Định An và Tranh Đề.

Sông Tiền có 6 cửa, nay cửa Ba Lai ở vùng Bến Tre, sau năm 1975, người ta đã làm đập ngăn lại, không cho nước ngọt đổ ra biển nữa, nhằm ngăn sự nhiễm mặn của vùng đất trù phú này.

Như vậy, ngày nay, từ chính xác gọi sông Mêkong - Cửu Long Giang này, mất hết 2 con rồng - 2 cửa, nên gọi là sông 7 con rồng - Thất Long Giang. Dù có mất thêm cửa nước đổ ra biển nữa do con người hay tự nhiên tạo nên, chắc chắn dân Việt Nam cũng sẽ mãi gọi là Cửu Long Giang. Số chín là số lắc ky trong mười con số căn bản, đồng thời chín cửa sông lúc ban đầu, đổ ra biển cũng ghi đậm dấu tích lịch sử của dòng sông Cửu Long thân thương bất tận này (Hình: Hậu Giang - nơi rộng nhất, vùng bắc Vàm Cống - Long Xuyên & Sa Đéc).

Dựa tài liệu trên Net - Wikipedia - Anh Việt Thu sinh năm 1939 - có tài liệu khác nói là sinh năm 1940 - tại xã An Hữu thuộc quận Cai Lậy tỉnh Mỹ Tho (Định Tường - nay là Tiền Giang), tên thật trong khai sinh : Huỳnh Hữu Kim Sang.

Anh Việt Thu (AVT) đã là nhạc sĩ từ năm 1955 hay năm 1956, mãi đến năm 1963, AVT mới tốt nghiệp chính quy về học nhạc tại Trường Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn về Hòa Âm.

Thụ huấn điều khiển giàn nhạc với nhạc trưởng Otte Soelner. Đề trình luận án Âm nhạc học với đề tài: “Không có tiếng động trong âm nhạc” tại nhạc viện Tokyo - Nhật bản năm 1963.

Anh Việt Thu từng là Trưởng Đoàn Văn Nghệ Tổng Hội Sinh Viên Quốc Gia niên khóa 1958-1959 - Chủ Tịch Sinh Viên Trường Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn 1963 - Hát với tuổi trẻ Biên Hòa (1960-1965) - Thành lập Đoàn Du Ca Phù Sa hát dạo từ Cần Thơ ra Huế trong những năm 1965-1966.

Hai ca khúc đầu tiên được phổ biến từ năm 1956: Đường Này Anh Về Đâu - Giòng An Giang...

NHỮNG TÁC PHẨM CHÍNH:

- Dạ Khúc Kim Sang (10 bài nhạc không lời cho vĩ cầm và dương cầm) - Giải Cantorum Schola, La Mã năm 1962.
- 20 ca khúc AVT phổ biến trong những năm 1964-1968
- Xuân Nguyễn Huệ (trường ca) - Giải Đài Phát Thanh Sài Gòn 1966
- Đường Chúng ta đi (liên ca)

Ngoài ra, AVT đã soạn thảo khoảng trên 200 ca khúc phổ thông. Cùng với Thiên Hà (nhà thơ) chủ trương chương trình “Phù Sa” ca-ngâm-diễn-đọc,

và “Tuần báo Văn Nghệ Truyền Thanh” trên làn sóng phát thanh Sài Gòn (1966-1968).

- Chủ trương “Giờ âm nhạc Anh Việt Thu” trên đài Vô Tuyến Truyền Hình Việt Nam từ năm 1971.

- Hợp tác với hãng đĩa Việt Nam thực hiện một số album như “Bóng Mát Việt Nam”, “Rạng Đông Trên Quê Hương Việt Nam”... AVT dự báo tín hiệu hòa bình đầy ấn tượng trong những năm 1972-1974.

Do căn bệnh hiểm nghèo sau 103 ngày vật lộn với thần chết qua các bệnh viện Grall, Tổng Y Viện Cộng Hòa, Y Viện Quảng Đông. Người nhạc sĩ tài hoa Anh Việt Thu trút hơi thở cuối cùng hồi 2 giờ 40 phút ngày 15 tháng 3 năm 1975 và an táng tại quê nhà.

Nếu tôi nhớ không lầm, vợ của nhạc sĩ Anh Việt Thu là em ruột của nhà thơ Thiên Hà, tên Trần Nữ Hiệp và đưa con trai của Thu-Hiệp là Việt Bằng, đang sống tại Sài Gòn.

Một tài liệu khác, tuổi thọ của nhạc sĩ Anh Việt Thu chỉ có 35 năm (tính từ năm 1940 đến năm 1975), dù ngắn ngủi, nhưng AVT để lại cho đời nhiều tác phẩm thành danh bất tử, tiêu biểu: Giòng An Giang, Đa Tạ, Tám Điệp Khúc, Nhớ Nhau Hoài (lời: thơ Thiên Hà) - những ca khúc này tiêu biểu dòng nhạc trữ tình có nhiều tha thiết, đôi lúc lãng mạn... AVT có sáng tác một bản nhạc hùng ca gây nhiều ấn tượng nhất trong thời gian chiến tranh diễn ra khốc liệt nhất, sau Tết Mậu Thân 1968. Các đài Phát Thanh Quân Đội, Đài Phát Thanh Sài Gòn, Đài Truyền Hình Sài Gòn băng tần 9 và các đài phát thanh, truyền hình địa phương phát đi phát lại thường xuyên cho đến trước 30 tháng tư năm 1975 ca khúc “Trên Đầu Súng”. Gần đây, Trung Tâm Asia đã tái hiện bản hùng ca này qua chương trình thu vào DVD phổ biến rộng rãi trên khắp 5 Châu.

ĐỜI BINH NGHIỆP CỦA NHẠC SĨ ANH VIỆT THU:

Từ năm 1962, tôi nhập ngũ và về phục vụ ở Miền Tây nên tôi không còn dịp gặp AVT ở Sài Gòn.

Mãi đến năm 1973, tôi mới gặp lại AVT cũng đang ở trong Quân Đội, phục vụ tại Phòng Văn Nghệ - Cục Tâm Lý Chiến, đường Hồng Thập Tự, gần cầu Thị Nghè. Lúc bấy giờ, tôi đang phục vụ tại Tổng Cục Chiến Tranh Chính Trị - Khối Thông Tin Giao Tế Dân Sự, đường Thống Nhất, cách không xa Cục Tâm Lý Chiến mà tôi không biết Anh Việt Thu được đổi về đó cũng khá lâu rồi.

Tôi có việc đến Phòng Báo Chí gặp Trung Tá Nguyễn Đạt Thịnh, cũng gần Phòng Văn Nghệ, tôi tạt qua thăm nhà thơ Tô Thùy Yên tên thật là Đinh Thành Tiên, đang là Trưởng Phòng Văn Nghệ - Cục Tâm Lý Chiến. Cuối năm 1973, Tô Thùy Yên cũng đeo lon Thiếu Tá như tôi. Năm 1964 - 1965, Thiếu Úy Đinh Thành Tiên (Khóa 16 Thủ Đức) làm Phụ Tá tôi phụ trách chương trình phát thanh Tiếng Nói Vùng 4 Chiến Thuật tại đài Phát Thanh Ba Xuyên, lúc bấy giờ tôi mang cấp bậc Trung Úy (Khóa 13 Thủ Đức), nên chúng tôi rất thân nhau, mãi từ năm 65 đến 73, chúng tôi mới chạm mặt và thăm hỏi nhau.

Tình cờ, tôi gặp AVT từ ngoài đi vô phòng làm việc ở phía ngang hông văn phòng của nhà thơ Tô Thùy Yên. Tôi gọi AVT lại, như cái máy, anh ta vội đứng nghiêm giờ tay lên chào, miệng thì nói chào Thiếu Tá. Tôi nói với anh Tô Thùy Yên cho tôi vào phòng làm việc của văn nghệ sĩ, Tô Thùy Yên chưa nói gì, tôi đến kéo tay Thu đi vào phòng, nghe tiếng hô “vào hàng...phắc” tất cả anh em đang làm việc hoặc tán gẫu đều đứng lên chào, tôi chào lại và nói cảm ơn, anh em cứ tự nhiên, tôi đến đây để thăm AVT, một người em hơn 10 năm mới gặp lại. Những anh em văn nghệ sĩ khoảng 6 người, đại diện cho đủ bộ môn, thơ, văn, hội họa, điêu khắc, viết kịch, vũ sư...trong nhóm anh em văn nghệ này hầu hết là hạ sĩ quan, lúc bấy giờ Nhật Trường Trần Thiện Thanh đang đeo lon Thượng Sĩ cũng có thể là có lon cao nhất trong nhóm. Tôi cũng gặp lại Phạm Minh Cảnh - nhạc sĩ kiêm vũ sư. Khi anh em văn nghệ sĩ biết được AVT, Phạm Minh Cảnh thân thiết với tôi từ hơn cả chục năm, lúc chúng tôi còn đang đi học tam nhị, chúng tôi chuyện trò râm rang vui vẻ. Nhật Trường chỉ ra ngoài, nói cười lớn “Xếp” la, ý nói Thiếu Tá Trưởng Phòng rất có kỷ luật, nhân viên không được cười giỡn trong giờ làm việc, còn tôi cứ bô bô hỏi thăm

anh em đủ thứ chuyện, còn pha trò làm cho anh em cười vui. AVT kê tai nói nhỏ, 4 giờ em về sớm, anh đến đón, anh em mình đi Chợ Nhỏ Thủ Đức nhậu chơi.

Trước năm 1965, khi tôi còn ở Cần Thơ, tôi có nghe tin, AVT thay vì đi quân dịch, Thu tình nguyện vào Trung Đoàn địa phương của tỉnh Gia Định với cấp bậc binh nhì Địa Phương Quân. Mục đích chính của Thu là muốn ở gần Sài Gòn còn có thể tiếp tục đi học thêm về âm nhạc và chơi nhạc kiếm thêm thu nhập vì lương lính đối với một nghệ sĩ có vợ con mà sống ở ngay Sài Gòn chắc chắn gặp nhiều chật vật khó khăn.

AVT là một nhạc sĩ nổi tiếng trước khi tình nguyện vào Quân Đội, Thu cũng được chăm sóc giúp đỡ của cấp chỉ huy cho Thu phục vụ ở văn phòng, đó cũng là một đặc ân để Thu còn có thì giờ bưng chải tìm thêm việc làm ngoài giờ.

Trong một chuyến công tác ở Sài Gòn, khoảng năm 66 - 67, tôi có đến nhà nhạc sĩ kiêm vũ sư Phạm Minh Cảnh ở đường Hồng Thập Tự, đối diện với khu bán thịt rừng và bùng binh gần trường Pétrus Ký (Lê Hồng Phong bây giờ) dạo hỏi, AVT bây giờ ở đâu, làm gì? Phạm Minh Cảnh, Nguyễn Việt Hiền, Anh Việt Thu và tôi có một dạo ăn cơm chung tại nhà Phạm Minh Cảnh do mẹ của Cảnh nấu, bà chỉ lấy tiền ăn tượng trưng, chúng tôi ở trọ nơi khác đến đây ăn cơm. Thỉnh thoảng nhà thơ Tô Thùy Yên - Đinh Thành Tiên cũng có lái chiếc vélo solex cũ kỹ đến đây chơi với chúng tôi vào ngày chủ nhật hay thứ bảy. Vì vậy, chúng tôi quen biết thân tình nhau từ những năm còn lặn lội với sách đèn chữ nghĩa từ năm 57 - 58.

Phạm Minh Cảnh cho tôi biết, AVT là lính Địa Phương Quân đang xin về phục vụ tại Cục Tâm Lý Chiến, lúc bấy giờ Thu vừa lên lon Hạ Sĩ thì phải. Tôi có nhắn gửi, nếu Thu có gì trục trặc không phục vụ ở Sài Gòn được thì cho tôi hay để tôi xin Thu về Cần Thơ làm việc chung với tôi trong lãnh vực phát thanh Quân Đội của Vùng 4 Chiến Thuật. Tôi còn nói rõ, tôi có khả năng xin AVT về Ban Phát Thanh Báo Chí của Quân Đoàn 4 mà tôi

đang phụ trách vì là hàng binh sĩ và là nhạc sĩ, tôi xin không khó, còn cấp hạ sĩ quan và nhất là sĩ quan xin đổi về khó khăn hơn vì phải trình qua nhiều chặng và phải trình cấp lớn hơn...

TÂM TÌNH CỦA TÔI ĐỐI VỚI ANH VIỆT THU:

Nhạc sĩ Anh Việt Thu, sáng tác nhạc từ khi còn vị thành niên do đam mê và thêm có thiên phú nữa, dù chưa qua trường lớp chính quy như Trường Quốc Gia Âm Nhạc, Anh Việt Thu sáng tác ở tuổi 16, 17 ít nhất 2 bản nhạc để đời: Đường Này Anh Về Đâu và bản nhạc bất hủ Giòng An Giang...

Tôi cũng được biết, do nhạc sĩ Phạm Minh Cảnh kể, Anh Việt Thu có một thời gian lưu lạc về Tây Ninh dạy học (có lẽ chuyên dạy nhạc trong học đường?).

Khi chúng tôi học tam nhị của tư thực Nguyễn Công Trứ, niên học 57-58, trong lớp khá đông, có thể nói tôi là học sinh “già” nhất và từng đi làm việc, dù có vài người bạn trông gương mặt cũng thuộc loại già bầm không lũng như tôi mà tuổi trong khai sinh lại trên dưới 18. Các anh học sinh này, hầu hết dân di cư từ miền Bắc vào Nam năm 1954, có thể làm khai sinh lại để dễ dàng đi học. Đến năm 1962, có lệnh tổng động viên, tôi lại gặp vài bạn “Bắc Kỳ 54” tại Liên Trường Võ Khoa Thủ Đức, đã cùng học với tôi tại trường Nguyễn Công Trứ năm xưa.

Trong lớp tam nhị buổi sáng, nữ sinh khá đông, nhiều cô đẹp như hoa khôi hay người mẫu ngày nay. Trong số những nữ sinh đẹp nhất lớp có cô NNY, gốc ở Long Xuyên (An Giang), con của ông NNĐ, Hiệu Trưởng trường Khuyến Học, sau đổi thành trường Bán Công và hình như ông Đ. cũng là Chủ tịch Hội Đồng Tỉnh hay chức sắc dân cử gì đó của tỉnh An Giang, chị của cô NNY là NNP là phu nhân của nhà văn khá nổi tiếng DA.

Cô NNY, vóc hình thon, chân dài, cổ cao ba ngón, da trắng, môi hồng, mắt to đen láy, gương mặt phúc hậu, toát ra sức hút hấp dẫn. Tất cả nam sinh cả lớp hay nói đúng hơn cả trường Nguyễn Công Trứ, các lớp buổi sáng,

khoảng 3-4 lớp. Mỗi lần, người đẹp NNY vào lớp trễ vài phút, cả lớp (con trai) ồ lên một tiếng làm cho giáo sư đang dạy cũng phải giật mình, chú ý.

Lúc bấy giờ, những anh chàng ngồi gần bàn tôi và Anh Việt Thu thường bàn tán bình phẩm về sắc đẹp của “hoa khôi” NNY mỗi khi chúng tôi nghỉ giải lao hay chờ giáo sư vào dạy môn học khác. Thú thật, thời trai trẻ đầy nhựa sống, đám con trai khi thấy người đẹp NNY từ bên kia đường đi đến trường, như là xếp hàng, tất cả mọi con mắt đều hướng về mục tiêu người đẹp từ từ đi tới. Chúng tôi nhiều người, nhưng, cùng một ý là chiêm ngưỡng vẻ đẹp tự nhiên trời cho, cách đi khoan thai, rất “quý phái” lưng thẳng, ngực ưỡn ra trước với chiếc áo dài trắng ôm sát người nổi bật các đường cong tuyệt mỹ. Tay ôm chiếc cặp da màu nâu lợt rất mới gây thêm ấn tượng thuộc con nhà khá giả hay “quý tộc” quyền thế.

Khi Anh Việt Thu thấy người đẹp trước thế nào cũng bám vào bàn tay tôi mấy cái và miệng nói khe: “nàng” đến, Thu thường nhạt rất ít nói. Dù tôi đang trò chuyện với người bạn khác, quay mặt hướng khác, khi Anh Việt Thu bám tay tôi và nói nàng đến, tôi không cần quay lại cũng biết chắc người đẹp NNY đến. Tất cả nam sinh đều nhường thang lên lầu để nàng đi trước, bọn tôi lục tục theo sau vào lớp học.

Người đẹp NNY ở trọ nhà một người bà con, là một trại cưa, thuộc vùng ngoại ô tỉnh Gia Định. Chúng tôi gồm có Anh Việt Thu, Phạm Minh Cảnh, Nguyễn Việt Hiền và đôi lần hình như có cả nhà thơ Tô Thùy Yên cũng có đến trại cưa thăm viếng người đẹp vào ngày cuối tuần hay ngày lễ. Tôi biết chắc Anh Việt Thu được người đẹp chiếu cố nhất vì đã là một nhạc sĩ được nhiều người biết tiếng, lại đẹp trai, ít nói, “mủ mĩ mù mĩ”. Anh Việt Thu đã trồng cây si với người đẹp NNY mà tánh lại “nhát gái” của Anh Việt Thu rất đáng mến. Tại lớp học muốn làm quen hay đến thăm viếng người đẹp tại nhà trọ, Thu đều rủ tôi đi cho có bạn, mới có đủ can đảm mở lời với nàng.

Khi chúng tôi biết gốc gác NNY ở Long Xuyên, Anh Việt Thu rủ tôi đi chơi Long Xuyên một chuyến và đến thăm nhà cũng như trường học của bố

nàng. Lúc đó Thu mới nói lý do nào sáng tác bản Giòng An Giang ra đời cũng do một chuyến đi chơi với gia đình và bạn bè đi viếng cảnh núi non “Thất Sơn” và Miếu Bà Chúa Xứ Núi Sam - Châu Đốc, Thu cảm hứng viết nên bản nhạc đi sâu vào lòng người, nhất là người gốc Long Xuyên - Châu Đốc (bị sáp nhập lại thành tỉnh An Giang thời Đệ Nhất Cộng Hòa và sau ngày 30.4.1975. Thời Đệ Nhị Cộng Hòa Long Xuyên và Châu Đốc lại tách ra 2 tỉnh mà Long Xuyên được lấy tên cũ là An Giang).

Quê tôi ở Châu Đốc, khi Thu rủ tôi đi chơi An Giang, tôi đồng ý liền và còn nói sẽ đưa Thu về chơi ở Châu Đốc nữa.

Có một lần khoảng sau Tết 1958, chúng tôi gồm 4 người cùng học chung lớp trong đó có AVT, đi trên 1 xe gắn máy và 1 xe lambretta về Long Xuyên, mỗi chiếc đèo thêm 1 người. Cuộc “du hành” này để tác giả Giòng An Giang về thăm lại giòng sông thơ mộng mà AVT đã dệt nên những giòng nhạc và lời ca mượt mà truyền cảm thấm sâu vào lòng người thường ngoạn, rất nổi tiếng.

Người đẹp NNY cho địa chỉ trường Khuyến Học do bố người đẹp làm Hiệu Trưởng và ngôi nhà của gia đình. Khi đến thị xã Long Xuyên, chúng tôi chạy quanh “thăm dân cho biết sự tình” và tìm đến không khó 2 địa chỉ mà người đẹp chỉ dẫn trước. Có thể nói bốn anh em chúng tôi, gồm có 2 ông bạn Bắc Kỳ 54, Anh Việt Thu và tôi, mỗi người đều có in đậm hay lọt trong tim hình bóng cô học sinh “hoa hậu” tư thực Nguyễn Công Trứ NNY và có lẽ cái ông bạn ít nói nhất lại mũ mĩ mù mì nữa, hình ảnh người đẹp “nàng nhạc - không phải nàng thơ” chắc rõ nét nhất - Anh Việt Thu. Chúng tôi chỉ chạy chậm chậm ngang ngôi trường và nhà của người đẹp để chỉ “nhìn quanh” cho nhíp tim rạo rục mỗi người đập khác nhau. Sau đó, chúng tôi chạy ra bờ hồ có nhiều sân quần vợt của tỉnh, dừng xe ngơi nghỉ và đi ra bờ sông “An Giang” - Hậu Giang để nhạc sĩ thả hồn theo dòng suy tư, giòng An Giang xanh lơ nước biếc. Những giề lục bình lặng lẽ lững lờ trôi xuôi theo giòng nước đục màu nâu nhòn nhọt đất phù sa, mà nhạc sĩ AVT tha hồ tưởng tượng đến người đẹp dù giờ này nàng còn đang ngủ nướng ở nhà trọ - Gia Định vì là ngày Chủ nhật.

Hôm đó, trời trong có gió thổi hiu hiu man mát, chúng tôi rời Sài Gòn mới hơn 4 giờ sáng, chỉ sau gần 5 tiếng, mắt nhiều thì giờ là qua 2 cái bắc Mỹ Thuận và Vàm Cống, con đường Sài Gòn - Long Xuyên, chưa tới 200 cây số với 2 chiếc xe gắn máy còn khá tốt và với sự nôn nóng mong sớm đến quê hương của người đẹp nên xe chạy khá nhanh. Chúng tôi ngồi chơi ở đây non 1 tiếng vừa đàm luận về ngôi trường học và ngôi nhà của gia đình người đẹp và gặm bánh mì thịt lót lòng mà tôi đã mua mang theo.

Từ đây, bọn tôi 4 đứa chạy lên Châu Đốc, cũng dọc theo bờ sông Hậu, nhà cửa san sát với những cây ăn trái và “cây xanh lá thắm” um tùm biên biếc một màu. Vào thị xã Châu Đốc, tôi hướng dẫn về nhà tôi giải lao ngơi nghỉ một chút và thăm viếng ông bà cụ tôi. Non 1 tiếng, chúng tôi lên xe chạy thẳng vào Núi Sam, cách tòa hành chính tỉnh Châu Đốc chừng 5 cây số, vào viếng cảnh chùa Tây An sừng sững đồ sộ bên vách Núi Sam, cả 4 chúng tôi đều là gốc Phật tử, vào lễ Phật. Sau đó, chúng tôi đến viếng Miếu Bà Chúa Xứ, Lăng Ngài Thoại Ngọc Hầu, mỗi nơi chưa tới 15 phút.

Tiếp tục hành trình, chúng tôi chạy vòng theo đường lộ chính quanh Núi Sam, đến chợ Bến Đá - “thủ phủ” của xã Vĩnh Tế (Núi Sam) và một ngôi trường tiểu học cách đó không xa, trên dưới 100 mét. Đây là ngôi trường mà tôi cùng ông Xã Trường Vĩnh Tế theo dõi đơn đốc xây cất cho xong sớm để kịp khai giảng niên học 1954 - 1955 mà tôi làm Hiệu Trưởng ngôi trường thân yêu này, đầu đời nghề gỗ đầu trẻ của một thanh niên mới 19 tuổi. Nhờ anh Bảy “gác dan”, nhà cạnh trường mở cửa để chúng tôi vào viếng thăm trường. Máy bà con bán quán gần trước cổng trường, thấy tôi về thăm lại trường xưa, mừng đón chúng tôi và mời uống nước thốt nốt. Sau nửa giờ, chúng tôi đi vòng qua Đá Chẹt chạy lên Đầu Bờ và từ đó chạy một mạch về Long Xuyên ăn cơm trưa và tôi trở về nhà trọ ở Sài Gòn lúc hơn 7 giờ tối.

Khi tôi nghe bản nhạc Giọng An Giang bất cứ ở đâu và bất cứ lúc nào, hình bóng, dáng đi, tiếng nói và nụ cười luôn nở trên môi của Anh Việt Thu như sống lại trong tâm khảm tôi. Tôi rất quý mến Anh Việt Thu - một người em kết nghĩa rất dễ thương.

Theo trong Wikipedia, nhạc sĩ Anh Việt Thu mất vào lúc 2 giờ 40 trưa ngày 15.03.1975. Tôi tin ngày giờ mất của người nhạc sĩ tài hoa bạc mệnh AVT được ghi chép như trên là đúng. Nhưng, trong đầu óc tôi cứ nhớ là Thu mất năm 1974. Dù mất năm 1974 hay 75, Anh Việt Thu cũng mới vào lớp tuổi còn quá trẻ 35 hay 36 đã vội xa trần thế.

Trong lần tôi và Thu lên Chợ Nhỏ, cách không xa cổng trường Sĩ Quan Thủ Đức, chúng tôi vào một quán ăn mà Thu nói là em gái, tôi không hỏi kỹ là em ruột hay em vợ hay em bà con... Có dịp gặp lại tôi, sau hơn 10 năm gặp lại nhau, Anh Việt Thu trút hết bầu tâm sự về đời thường, đời binh nghiệp và những chuyện bất như ý trong sáng tác âm nhạc... Thu còn nói rõ lý do nào Thu lấy vợ mà cô vợ của Thu, khi tôi còn Sài Gòn chưa vào Quân Đội, hình như tôi có gặp đôi lần qua giới thiệu của Thu, cô là nữ sinh yêu thích nhạc AVT và AVT là thần tượng của cô...

Đám tang của nhạc sĩ Anh Việt Thu được tổ chức tại “Tang Nghi Quán” hình như là có tên Nghĩa An, thuộc bệnh viện Triều Châu. Tang nghi quán, lần đầu tiên, tôi được biết thêm 1 cụm từ mới, chỉ chỗ nhà quán, nơi làm lễ tang trước khi đưa đi an táng.

Tang Nghi Quán này, sát cạnh bên hông bệnh viện Triều Châu ở đường Nguyễn Trãi, còn hông bệnh viện Quảng Đông bên kia đường, cũng nằm cạnh đường Nguyễn Trãi, ngang bệnh viện Triều Châu... Theo Wikipedia viết là nhạc sĩ Anh Việt Thu mất tại bệnh viện Quảng Đông mà sao quán bên tang nghi quán Triều Châu và tang nghi quán này ở sát đường Nguyễn Trãi rất thuận tiện cho nhiều người đến thăm viếng?

Tôi có đưa bà xã tôi đến viếng lễ tang trước khi quan tài được chở về quê An Hữu, chôn cất người nhạc sĩ tài hoa bạc mệnh Anh Việt Thu trên đất của gia đình. Đêm hôm trước ngày di quan, tôi có đến tang nghi quán thăm viếng AVT và gặp Má của AVT, bà nhận ra tôi, vội ôm chầm, bà khóc cho người con trai yêu quý nhất của đời bà, tre già khóc cho măng non, đã bạc mệnh sớm để lại vợ con cô cút. Tôi ngỡ ý với Má của AVT, ngày mai tôi sẽ theo xe tang đưa tiễn người em trai kết nghĩa về An Hữu. Má Thu vội can ngăn ngay, tình hình bây giờ, nơi quê bà không còn an ninh, tôi là

sĩ quan không nên đi dù tôi mặc thường phục. Hai tay bà nắm chặt hai tay tôi và nói mãi, tôi không nên đi theo xe tang rất nguy hiểm cho cá nhân tôi. Vì tình thương mến giữa Anh Việt Thu và tôi vừa mới nối kết lại sau hơn 10 năm xa cách. Trước kia, Anh Việt Thu có hứa với tôi, Thu sẽ đưa tôi về thăm mái nhà xưa của Thu ở xã An Hữu, cũng như tôi đã đưa Thu về thăm quê Châu Đốc của tôi. Trong đầu óc tôi chỉ nghĩ về quê An Hữu cùng với Thu lần này là lần chót vì Thu đã mất, không còn ai hướng dẫn tôi về quê của Thu trong tương lai... Tôi quên mất vấn đề an ninh tại nông thôn lúc bấy giờ nhất là về đêm dù ở miền Tây cũng tương đối an ninh hơn 3 vùng chiến thuật khác, hơn nữa tôi là sĩ quan cấp tá nếu là lính hay hạ sĩ quan, chắc Má của Thu cũng chịu ý để tôi đi theo xe tang...

Tôi viết bài này để tưởng nhớ đến một nhạc sĩ trẻ tài hoa vừa đến độ chín muồi về tài năng âm nhạc mà tôi rất ngưỡng mộ quý mến với vĩnh biệt trần gian với tuổi đời 35 - nhạc sĩ Anh Việt Thu.

Tại thung lũng hoa vàng San Jose, có một đồng hương Châu Đốc là bạn Lê Ngọc Thạch, tốt nghiệp Học Viện Quốc Gia Hành Chánh, trước 30.04.75, Thạch giữ chức vụ Phó Quận Trưởng Hành Chánh quận 4 Thủ Đô Sài Gòn, là người bạn thân với Anh Việt Thu, thường ăn nhậu và hiểu biết nhau như là đôi bạn tri kỷ. Cả 2 cùng làm việc ở Sài Gòn nên thường xuyên gặp nhau, nhất là sau giờ làm việc chiều và tửu lượng của Anh Việt Thu cũng chỉ vài chai 33 là đủ đô. Theo lời kể của Thạch, sau một chiều nhậu, Anh Việt Thu uống được vài chai, buồn tiểu, nhưng đi tiểu không được. Thạch chỉ biết như vậy và hình như đêm đó, Thu bị bệnh nhiều phải đưa vào bệnh viện và sau đó mất. Tôi cứ nghĩ Thu bị bệnh suy thận như nhiều người thường uống rượu nhiều, nay biết Thu mắc phải chứng bệnh nan y khác.

Ở Sacramento, có nhà báo kiêm nhà văn kiêm nhạc sĩ, một thời nổi tiếng với tác phẩm Đại Học Máu - Hà Thúc Sinh, gốc sĩ quan Thủ Đức và phục vụ trong quân chủng Hải Quân, cũng là bạn thân với nhạc sĩ Anh Việt Thu,

thường kể những kỷ niệm đẹp đẽ về Anh Việt Thu. Nhà thơ Thiên Hà, tôi cũng gặp đôi lần và cũng không thân cho lắm, nhà thơ Tô Thùy Yên, hiện ở Houston - Texas, bạn Phạm Minh Cảnh, Nguyễn Việt Hiền, anh Năm... đều là những người thân thiết với Anh Việt Thu.

Tôi có ý nghĩ, nếu chúng ta hiện ở Mỹ, tôi đề nghị chúng ta nên làm một lễ giỗ hay là buổi tưởng niệm một nhạc sĩ tài hoa vẫn số chết sớm. Nếu có ai đứng ra tổ chức ở bất cứ nơi đâu, ngoại trừ VN, tôi sẽ đến dự. Còn nếu, tôi tổ chức ở Sacramento, các bạn nào sẵn sàng đến dự, tôi sẽ hoàn toàn lo chỗ ăn ở vài ngày và đứng ra tổ chức Lễ Giỗ ngày 15.03, nhằm ngày cuối tuần trước hoặc sau ngày 15.03 vài ngày. Năm 2013, ngày 15.03 rơi vào ngày thứ sáu nhằm ngày mùng 4 tháng 2 âm lịch rất thuận tiện tổ chức lễ giỗ cho nhạc sĩ Anh Việt Thu cuối tuần đó, hay năm tới nữa cũng OK, miễn là chúng ta tổ chức được buổi tưởng niệm người nhạc sĩ quá cố mà chúng ta ngưỡng mộ và triu mến.

Giọng nhạc của nhạc sĩ Anh Việt Thu mang đậm tình yêu thương quê hương dân tộc và AVT luôn cầu mong đất nước với khát vọng hòa bình chân chính sớm trở về trên Việt Nam yêu mến.

Để kết thúc bài viết này, tôi xin đăng lại lời 4 bản nhạc tiêu biểu cho dòng nhạc trữ tình bất hủ của Anh Việt Thu: Giọng An Giang - Đa Tạ - Tám Điệp Khúc - Trên Đầu Súng.

GIÒNG AN GIANG:

*Giọng An Giang sông sâu nước biếc - Giọng An Giang cây xanh lá thắm -
lả lướt về qua Thất Sơn - Châu Đốc giọng sông uốn quanh - soi bóng Tiền
Giang Cửu Long.*

*Giọng An Giang xanh xanh khóm trúc - Giọng An Giang tung tăng múa hát
- đêm đến giọng sông thở than - bên máy hàng cây hắt hiu - đã mấy mùa
xuân thanh bình.*

*Giọng An Giang đáy nước in sâu - nhịp cầu tre ngấm bóng say sưa - nắng
vẫn chiếu trên làn sóng nhấp nhô - nắng vẫn chiếu trên gò má hây hây mơ*

màng, ngáy thơ - Cô thôn nữ đang giặt yếm trên sông - tiếng sáo vắng trên đồng lúa xanh tươi - trâu lang thang đôi cò trắng tung bay dập diu.

Giòng An Giang ai qua vẫn nhớ - Giòng An Giang lơ thơ bến nước - đâu những thuyền ai lác lơ - đôi mái chèo trắng lướt qua - lơ lửng vàng trắng vỡ tan.

Giòng An Giang đáy nước in sâu - Nhịp cầu tre ngấm bóng say sưa - nắng vẫn chiếu trên làn sóng nhấp nhô - nắng vẫn chiếu trên gò má hây hây, mơ màng ngáy thơ - Cô thôn quê đang giặt yếm trên sông - tiếng sáo vắng trên đồng lúa xanh tươi - trâu lang thang đôi cò trắng tung bay dập diu.

Giòng An Giang ai qua vẫn nhớ - Giòng An Giang lơ thơ bến nước - đâu những thuyền ai lác lơ - đôi mái chèo trắng lướt qua - lơ lửng vàng trắng vỡ tan.

Giòng An Giang sông sâu nước biếc - Giòng An Giang cây xanh lá thắm - đây những người thôn nữ xinh - duyên dáng chuyền tay dắt nhau - múc mảy vàng trắng đổ đi...

ĐA TẠ:

Tôi xin đa tạ ngày nao súng phải thẹn thùng - Ngày nao súng phải lạnh lùng - Nắng hạ vàng rưng rưng mây trắng - Ôi mây xóa tóc nghiêng nghiêng - Xin đa tạ người em bé bỏng mặn mà - người em bé bỏng thật thà - Nắng hạ vàng rơi phủ bờ vai - Lời ai ru gió hiu hiu buồn.

Tôi xin đa tạ lời ca tiếng ru ru mềm - lời ca tiếng ru êm đềm - Ôi lời ca đã xua chinh chiến - ru chim trắng trắng tung bay - Xin đa tạ giòng máu thắm đỏ ruộng cà - Giòng máu vẫn chảy miệt mài - Xin lời ru xua hãi hùng đi - Lời ai ru gió hiu hiu buồn.

Lời 2:

Tôi xin đa tạ mồ hôi nhỏ giọt dầm dề - Mồ hôi nhỏ giọt tràn trề - Trên đồng sâu hay trên ruộng lúa - thăm thăm mắt xanh lơ - Xin đa tạ lời ca áp ủ vỡ về - Lời ru áp ủ nã nê - Nắng hạ vàng rơi phủ bờ vai - Lời ai ru gió hiu hiu buồn.

Tôi xin đa tạ lời ca đã xua bạo tàn - Lời ru đã xua phủ phàng - Nắng hạ vàng rưng rưng mây trắng - ôi mây xóa tóc nghiêng nghiêng - Xin đa tạ

ngày nao súng phải then thùng - ngày nao súng phải lạnh lùng - Xin lời ru
xua hãi hùng đi - Lời ai ru gió hiu hiu buồn.

TÁM ĐIỆP KHÚC:

*Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dệt thành sầu - Bàn tay nắm
ngón mưa sa - Diu anh trong tiếng thở - Đưa tiễn anh đi vào đời - Mẹ Việt
nam ơi! Hai mươi năm ngăn lối rẽ đường về.*

*Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dệt thành sầu - Bàn tay đón gió
muôn phương - Bàn tay gói mộng - Đưa tiễn anh đi vào đời - Mẹ Việt Nam
ơi! Ai chia ly tan tác cả ngàn đời.*

*Tiếng hát hát trên môi - Giấc ngủ ngủ trong nôi - Một đàn, đàn chim nhỏ
bay khắp trời Việt Nam mến yêu - Ôi tiếng chim muông gọi đàn - Mẹ Việt
Nam ơi! Con xin dâng hiến trọn cả đời.*

*Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dệt thành sầu - Nằm nghe
tiếng hát đờ đưa diu anh trong giấc ngủ - Ôi tiếng ru ru ngọt ngào - Mẹ Việt
Nam ơi! Ai chia ly tan tác cả ngàn đời.*

*Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dệt thành sầu - Từng đêm áp ủ
trong tim - Từng đêm khe khẽ gọi - Anh nhớ thương em từng giờ - Mẹ Việt
Nam ơi! Ai chia ly tan tác cả ngàn đời.*

*Trời làm cho mưa bay giăng giăng mây tím dệt thành sầu - Trùng dương
sóng nước bao la - Trùng dương vang tiếng gọi - Ôi sóng thiêng em về
Trời - Mẹ Việt Nam ơi! Con xin ghi xin khắc nguyện lời thề.*

*Trời làm cho mưa bay giăng giăng, mây tím dệt thành sầu - Rừng thiêng lá
đỏ âm u - rừng thiêng vang tiếng gọi - Ôi núi thiêng em về nguồn - Mẹ Việt
Nam ơi! Con xin ghi xin khắc nguyện lời thề.*

TRÊN ĐẦU SÚNG:

1. Trên đầu súng ta đi... Tổ Quốc đã vươn mình - Trên lưỡi lê cầm
hòn...hòn cầm như triều sóng - Ôi xôn xao...chiêng trống hồi thúc - Đã giục
gĩa khắp...chồn rộn ràng - Ôi lửa thiêng dậy bập bùng - Tay đốt... lửa tay
vung kiếm.

2. Trên đầu súng xăm lãng...xiềng xích với bạo tàn - Trên lưỡi lê nô lệ...cùm gông phải gục ngã - Tay nâng niu... cây súng súng thép - Với đạn đồng mới... đã lên nòng - Và những loạt đạn đồng vàng - Vun lúa...trở trờn đồng sâu.

Điệp Khúc:

Cho quê hương ta rạng ngời - Cho yêu thương xanh vờn vợi - Cho quê hương ta những đóa tuổi xuân - Để mai đây nghe nắng dậy hòa bình - Để ông cha còn nắm đất phủ mình - Ôi quê hương ta nước Việt...

3. ...Nam từ đó dưng lên... nhà máy với công trường - Những xí nghiệp ngôi trường...nhà thương và hầm mỏ - Ôi bao la...thăm thẳm bát ngát - Cánh đồng vàng...với lũy tre xanh - Và tiếng ê a đầu làng - Là kinh nguyện cầu cho người gục xuống...

Trần Văn Ngà

Sacramento - 01.12.2012



CÓ MỘT GIÒNG AN GIANG CHẢY GIỮA TÂY NINH-

**** Nguyễn Quốc Đông ****

Vào năm 1964 Anh Việt Thu từ Sài Gòn lên Tây Ninh dạy học ở trường Nam (nay là trường THPT Trần Hưng Đạo). Có thể nói ông là người đầu tiên đưa âm nhạc vào học đường thời ấy. Lớp học trò bây giờ ở tuổi ngũ thập tri thiên mệnh còn nhớ bài hát valse ngọt ngào thầy Thu dạy: *"Giòng An Giang sông sâu nước biếc, Giòng An Giang cây xanh lá thắm, lá lướt về qua Thất Sơn... Giòng An Giang đáy nước in sâu, nhịp cầu tre ngắm bóng say sưa, nắng vẫn chiếu trên làn nước nhấp nhô... Đây những người thôn nữ xinh duyên dáng chuyền tay dắt nhau múc máy vàng trắng đổ đi..."*.

Ông dạy nhạc có những nét độc đáo khó quên, lúc ngẫu hứng cùng thầy đi bộ từ chợ cũ – thị xã (nơi ông thuê nhà luật sư Định) xuống dốc sương mù Mít Một vào khu vườn sầu riêng của hai người bạn tên Muông-Trâm để vui chơi ca hát. Lương bổng thời đó rất khá (tương đương một chiếc xe Honda Nhật) nhưng do tánh nghệ sỹ nên cũng túng thiếu dài dài, có lần ông phải bán chiếc radio 3 band để trả tiền thuê nhà. (Nên nhớ thời đó có cái radio là quý, nghệ sỹ càng quý hơn vì để nghe nhạc của mình.) Đời nghệ sỹ là vậy, xưa thi sĩ Hàn Mạc Tử từng than: "Gió trăng có sẵn làm sao ăn?". Ông là một trong những người đưa âm điệu nhẹ nhàng bình dân vào nhạc cùng với các nhạc sỹ Trúc Phương, Châu Kỳ, Minh Kỳ, Lam Phương... (như điệu boléro, ballade, habanera...) và đã từng đỗ hạng ưu khóa Trường Quốc gia Âm nhạc và Kịch nghệ Sài Gòn.



Nhạc sĩ Anh Việt Thu bên trái

Anh Việt Thu sinh năm 1939 có tên thật là Huỳnh Hữu Kim Sang quê ở An Hữu – Cái Bè (Tiền Giang). Nghệ danh này theo lời của Vũ Anh Sương (làm thơ – bạn Anh Việt Thu) xuất phát từ câu chuyện gia đình: “tên Việt Thu là em trai của ông, do ông phải bảo bọc người em nên đặt tên như thế để nhớ trách nhiệm của mình: anh của Việt Thu.” Ông hoạt động văn nghệ ở Sài Gòn vào những năm 60 cho tới phút lâm chung.

Những bài hát của ông đã quá quen với quần chúng: Đa Tạ, Người Ngoài Phố, Tám Điệp Khúc, Hai Vì Sao Lạc... Và sau này khá nhiều bài thơ của người bạn thân – nhà thơ Thiên Hà rất thịnh hành quen

thuộc với người yêu nhạc như bài: “Nhớ Nhau Hoài” (Duy Khánh ca):
*“...Em ở nơi nào có còn mùa xuân không em, rừng ngàn lá gió từng
 đêm nhắc nhở thì thầm. nắng ở trên đầu nắng trong lòng phố, gió ở
 trên non gió cuốn mây về...”*. “Gió Về Miền Xuôi”: *“Gió về miền xuôi
 anh đưa em cuối ngõ cuối đường, gió đầu non gió lọt đầu ghềnh,
 đường em đi đường nở hoa khắp luống cày...”* hoặc bài “Xa Dấu
 Ngựa Hồng” Thanh Lan ca: *“...xin kỷ niệm làm hoa dưới bước chân
 đi – xin kỷ niệm làm hoa nến thấp trên mi...”*. Đến giờ vẫn còn nhiều
 người hát, trình diễn, thu đĩa...

Âm nhạc Anh Việt Thu mang đậm tình quê hương dân tộc, khát vọng
 hòa bình rất chân thành: *“Tôi xin đa tạ ngày nao sáng phải lạnh lùng
 nắng hạ vàng rơi phủ bờ vai, lời ai ru gió hiu hiu buồn... Tôi xin đa tạ
 lời ca tiếng ru êm đêm ôi lời ca đã xua chinh chiến. Xin đa tạ mẹ quê
 vất vả thật thà...”* (Đa Tạ)

Trong một dịp xuống Cẩm Giang chơi (năm 2005), tôi được Vũ Anh
 Sương cho xem bức thư Anh Việt Thu gửi khi sáng tác xong bài này,
 lời thư rất cảm động: “Mình vừa sáng tác xong 2 bài, độ trung tuần
 tháng tư trở đi cậu đón nghe đó là Chân dung và Đa Tạ. Hiện mình
 chưa in ronéo, cuối tháng tới mình in luôn, cậu nhớ mua cái radio
 nho nhỏ nghe nhạc mình xem sao? Mình vẫn sống vất vưởng cù bắt
 cù bơ...” (thư đề ngày 31-03-1966).

Mũi vừa thấy tại sông hai bãi đá trước
 trước thấy từ từ đi qua nghe tiếng
 "Chân Dung" và "Data". Hết mũi chưa in
 roneo, các thấy từ mũi in liền. Các như
 tiền mua cái radio như như nghe nhạc
 như thế sao.

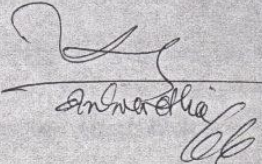
Mũi vẫn sống vật vung sự bề bộn
 bắt đầu gặp như thế.

Mũi thấy nó, mũi có gặp ông
 Negus, ông đi qua đi ra ngoài luôn luôn
 anh em với người như người làm sao
 hơn thời buổi chiến tranh ai cũng
 vậy.

Có gì hay viết về cho như biết
 với, mũi bắt những không có vàng
 đời gì. Việc làm ăn thì một
 từ xa về gọi xa này ai đi chi
 là một người có hình tượng thì
 chày phải nói, nhưng cũng chẳng ai
 chết đời, phải khuy quần.

Mũi nhớ cậu luôn. Chúc cho
 cậu được may mắn số khế.

Chân mến.


 Anh Việt Thu

Bức thư của nhạc sĩ Anh Việt Thu gửi cho thi sĩ Vũ Anh Sương.

Cũng vào thời ấy, ông phổ một bài thơ của thi sĩ Trường Anh (một nhà giáo ở Gò Dầu): “Mưa Đêm Nay”: *“Thăm thăm đường trường tôi người cô độc/ Mòn gót giày trọ quán đêm nay/ Mưa Cẩm giang như niềm đau ai khóc/ Đường sứt sùi qua mấy nẻo trường lây.../ Cho cóc cà phê cô hành xanh tóc/ Miệng em cười nhạt đắng chờ màu cay/ Cẩm Giang ơi đây ngày xưa trách móc/ Xiềng khua chân rộn rãng kiếp đi đây/ Lốp hưng phé xô nghiêng nhà tróc nóc/ Mồ của ai nằm trắng lạnh gió lay...”*.

Bài này đa số lớp cựu học sinh tuổi U50 Tây Ninh đều thuộc qua tiếng hát của nữ ca sĩ Hoàng Oanh làm mê đắm lòng người, đưa sông nước Cẩm Giang đi vào huyền thoại.

Năm 1972 ông là một trong 12 nhạc sĩ du ca Việt Nam có mặt trong tuyển tập nhạc “Hát cho những người sống sót” – (Bút Nhạc XB 1973), ông đã viết: *“Một ngày Việt Nam thom lừng hòa bình, một ngày Việt Nam bay tràn thế giới...”*.

Đến năm 1975 ông qua đời, hiện còn người vợ là bà Trần Nữ Hiệp và hai con trai Việt Bằng và Việt Thanh sống tại phường 12, quận Bình Thạnh – Sài Gòn. Khi xưa ông đã từng viết: *“Như áng bụi mờ trong cơn lốc trên đôi dốc đỏ, như lá xanh ngàn, như áng mây dị thường bênh bồng thênh thang”* (Thư gửi cho vị thiên-thần-mặt-trời vàng rực rỡ 1973). Bao nhiêu năm qua tôi vẫn mong ông như là áng mây rực rỡ bay mãi vào không gian.

Nguyễn Quốc Đông

(Trích trong : Sài Gòn Xanh Ký Ức)



Nhạc sĩ ANH VIỆT THU
(1939-1975)

**“Dòng Nhạc ANH VIỆT THU” - Phan Anh Dũng biên soạn
Tháng 8, 2021**

Xin vui lòng gửi thêm tài liệu về: dathphan1@gmail.com